



BẢO HIỂM XÃ HỘI TỈNH CÀ MAU QUYẾT TÂM HOÀN THÀNH CHỈ TIÊU PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2026

Năm 2026, Bảo hiểm xã hội tỉnh Cà Mau đã và đang thể hiện quyết tâm chính trị cao, triển khai đồng bộ nhiều giải pháp nhằm mở rộng diện bao phủ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, góp phần ổn định đời sống Nhân dân và thúc đẩy phát triển bền vững của địa phương.

Một trong những điểm nhấn nổi bật là việc tăng cường phối hợp giữa Bảo hiểm xã hội tỉnh với các sở, ngành, đoàn thể trong tổ chức thực hiện chính sách, pháp luật về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế. Lễ ký kết Quy chế phối hợp giai đoạn 2026 - 2030 giữa Bảo hiểm xã hội tỉnh với 7 đơn vị gồm: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Cà Mau, Sở Nội vụ, Sở Y tế, Công an tỉnh, Hội Liên hiệp Phụ nữ, Hội Nông dân và Tỉnh đoàn đã thể hiện rõ quyết tâm chính trị và sự vào cuộc đồng bộ của cả hệ thống chính trị.

Thông qua quy chế này, các bên đã thống nhất xác định rõ vai trò, trách nhiệm trong từng lĩnh vực: từ tuyên truyền, vận động người dân tham gia đến công tác thanh tra, kiểm tra; ứng dụng công nghệ thông tin; phòng, chống gian lận, trục lợi quỹ bảo hiểm. Đây là nền tảng quan trọng để nâng cao hiệu quả thực thi chính sách, đưa bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế thực sự đi vào cuộc sống, trở thành “lá chắn” bảo vệ người dân trước những rủi ro trong cuộc sống.

Thực tế cho thấy, trong giai đoạn 2020 - 2025, công tác phối hợp đã mang lại nhiều kết quả tích cực. Hàng nghìn hội nghị tuyên truyền được tổ chức, nhiều mô hình sáng tạo như “Nuôi heo đất mua bảo hiểm y tế”, “Tổ thanh niên tuyên truyền bảo hiểm xã hội” hay “1 số + 1 số” đã góp phần lan toả chính sách đến từng hộ gia đình. Đặc biệt, việc đưa chỉ tiêu phát triển người tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế

(Xem tiếp bìa 3)



Các đơn vị tham gia ký kết Quy chế phối hợp
với Bảo hiểm xã hội tỉnh

Bản tin

THÔNG TIN NỘI BỘ

BAN TUYÊN GIÁO VÀ DÂN VẬN TỈNH ỦY CÀ MAU



Tổng Bí thư Tô Lâm cùng thành viên đoàn công tác Trung ương và lãnh đạo tỉnh Cà Mau
dâng hoa, dâng hương Bác Hồ tại Khu Tưởng niệm Chủ tịch Hồ Chí Minh, ngày 16/11/2024 (Ảnh: Thanh Minh)

NHIỆT LIỆT CHÀO MỪNG 136 NĂM NGÀY SINH CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH VĨ ĐẠI!
(19/5/1890 - 19/5/2026)

TÀI LIỆU SINH HOẠT CHI BỘ

**SỐ 05
2026**

THÔNG TIN NỘI BỘ
TÀI LIỆU SINH HOẠT CHI BỘ
SỐ 05 - 2026



Trong số này

Chịu trách nhiệm xuất bản:
BAN TUYÊN GIÁO VÀ DÂN VẬN
TỈNH ỦY CÀ MAU

Trưởng Ban Biên tập:
NGUYỄN NAM PHONG
Phó Trưởng Ban Tuyên giáo
và Dân vận Tỉnh uỷ

Phó trưởng Ban Biên tập:
ĐỖ CHÍ CÔNG
Trưởng phòng Thông tin - Tổng hợp

Các thành viên:
DƯƠNG THÙY TRANG

PHAN THỊ LẬT

TRÌNH THỊ ÁI CHI

DƯƠNG QUỐC NHẬT MINH

Địa chỉ liên hệ:
BAN TUYÊN GIÁO VÀ DÂN VẬN
TỈNH ỦY CÀ MAU
Số 107, Phan Ngọc Hiển, Phường Tân Thành,
tỉnh Cà Mau
Điện thoại: 0290.3831357
Email: phongthongtin@gmail.com
Xuất bản bản điện tử 01 số/tháng,
Thực hiện theo Thông báo số 100-TB/TU,
ngày 05/9/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ

SINH HOẠT CHI BỘ

Tin trong tỉnh	1
Kỷ niệm 136 năm Ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh (19/5/1890 - 19/5/2026)	10
Tin trong nước	13
Hoạt động đối ngoại và tin thế giới	30

XÂY DỰNG ĐẢNG

Một số kết quả về công tác củng cố, xây dựng tổ chức cơ sở đảng, nâng cao chất lượng đội ngũ đảng viên Đảng bộ tỉnh Cà Mau	42
--	----

SINH HOẠT TƯ TƯỞNG

Phát huy hệ thống chính trị cơ sở bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng	49
Học và làm theo Bác để vững bước trong kỷ nguyên mới	53

CHÍNH SÁCH VĂN BẢN MỚI

Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Nhà ở về phát triển và quản lý nhà ở xã hội	56
--	----

NÔNG THÔN MỚI - VĂN MINH ĐÔ THỊ

Quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ ngân sách thực hiện một số Chương trình mục tiêu quốc gia	57
---	----

(Tiếp theo bài 4)

vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương đã khẳng định vai trò quan trọng của lĩnh vực này trong tổng thể phát triển chung.

Phát huy những kết quả đạt được, bước sang năm 2026, Bảo hiểm xã hội tỉnh tiếp tục xác định nhiệm vụ trọng tâm là mở rộng diện bao phủ bảo hiểm xã hội tự nguyện, hướng tới mục tiêu bảo hiểm xã hội toàn dân. Chiến dịch “70 ngày tăng tốc - Chinh phục 6.700 người tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện” được phát động trong quý II năm 2026 chính là minh chứng rõ nét cho tinh thần chủ động, quyết liệt của đơn vị.

Chiến dịch không chỉ đặt mục tiêu phát triển mới 6.700 người tham gia trong thời gian ngắn mà còn hướng đến việc duy trì bền vững số người đang tham gia, nâng cao chất lượng phục vụ. Để đạt được mục tiêu này, Bảo hiểm xã hội tỉnh đã phối hợp chặt chẽ với Bưu điện tỉnh, giao chỉ tiêu cụ thể đến từng đơn vị cơ sở, từng nhân viên, cộng tác viên; đồng thời triển khai nhiều hình thức tuyên truyền linh hoạt như tổ chức hội nghị, tư vấn nhóm nhỏ, truyền thông trên nền tảng số và hệ thống truyền thanh cơ sở.

Những nỗ lực này không chỉ nhằm đạt được các con số cụ thể mà còn hướng tới mục tiêu lâu dài là nâng cao nhận thức của người dân về ý nghĩa, lợi ích của bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế. Khi người dân hiểu đúng, tin tưởng và chủ động tham gia, chính sách an sinh xã hội sẽ phát huy hiệu quả bền vững, góp phần giảm gánh nặng cho ngân sách nhà nước và bảo đảm ổn định xã hội.

Song song với đó, Bảo hiểm xã hội tỉnh cũng đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong quản lý, phục vụ người dân. Việc kết nối, xác thực dữ liệu giữa cơ sở dữ liệu bảo hiểm xã hội và cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư đạt tỷ lệ trên 99% đã tạo nền tảng vững chắc cho việc cải cách thủ tục hành chính, nâng cao chất lượng dịch vụ công. Người dân ngày càng được tiếp cận các dịch vụ nhanh chóng, thuận tiện, minh bạch hơn.

Công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát cũng được tăng cường nhằm kịp thời phát hiện, xử lý các hành vi vi phạm, gian lận, trục lợi quỹ bảo hiểm. Đây là yếu tố quan trọng để bảo đảm tính công bằng, minh bạch, giữ vững niềm tin của người dân đối với chính sách.

Có thể khẳng định, với sự quyết tâm cao của tập thể lãnh đạo, viên chức, người lao động cùng sự phối hợp chặt chẽ của các sở, ngành, đoàn thể, Bảo hiểm xã hội tỉnh Cà Mau đang từng bước hiện thực hoá mục tiêu “dệt lưới an sinh” rộng khắp, không để ai bị bỏ lại phía sau.

Nguyễn Đạt

TIN TRONG TỈNH

1. Kinh tế

Sản xuất nông, ngư nghiệp nhìn chung ổn định. Tổng diện tích nuôi tôm toàn tỉnh hiện nay 422.194 ha; trong đó tôm quảng canh kết hợp, lũy kế 385.950 ha; tôm thâm canh và siêu thâm canh lũy kế 36.244 ha. Giá tôm sú nguyên liệu ổn định, tôm thẻ chân trắng giảm nhẹ.

Thu hoạch lúa Đông Xuân lũy kế 46.896 ha, đạt 50,2% so diện tích xuống giống, năng suất 6,8 tấn/ha. Cày ải đạt 9.728 ha (trong đó: xã Khánh Bình 2.200 ha, xã Trần Văn Thời 770 ha, xã Đá Bạc 4.213 ha, xã Khánh Hưng 250 ha, xã Khánh Lâm 445 ha, xã Lý Văn Lâm 600 ha...). Xuống giống rau màu 254 ha, lũy kế 6.826 ha; thu hoạch 328,5 ha, lũy kế 4.725 ha.

Tình hình dịch tả heo châu Phi: Không phát sinh, lũy kế từ đầu năm đến nay xảy ra 11 ổ dịch, tiêu huỷ 596 con/37.032 kg. Hiện nay còn 07 ổ dịch (tại các xã: Đá Bạc, Trần Văn Thời, Cái Đôi Vàm, Phước Long, Phú Mỹ, Khánh Lâm và Nguyễn Việt Khái) chưa qua 21 ngày giám sát.

Phát hiện 02 trường hợp vi phạm quy định về quản lý và bảo vệ rừng, xử phạt 6,9 triệu đồng. Lũy kế từ đầu năm đến nay, xảy ra 13 vụ, giảm 05 vụ so cùng kỳ, xử phạt lũy kế 70,4 triệu đồng.

Về thực hiện Chỉ thị số 01-CT/TU ngày 28/11/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy: Đến nay, đã tuyên truyền 1.050 cuộc/27.610 lượt; vận động ký cam kết 823 hộ dân và 200 hộ kinh doanh; vận động Nhân dân giao nộp 40 bộ công cụ kích điện; xử phạt hành chính 38 vụ/173 triệu đồng.

Đến ngày 14/4/2026, thu ngân sách đạt 4.264,3 tỷ đồng, bằng 37,4% dự toán; chi ngân sách đạt 6.263,3 tỷ đồng, bằng 23,8% dự toán. Kế hoạch đầu tư công năm 2026 giải ngân 1.271,4 tỷ đồng, bằng 17,6% kế hoạch.

Cấp mới 54 giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, với số vốn 487,4 tỷ đồng; từ đầu năm đến nay, đã cấp mới 639 giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, với số vốn 2.960,9 tỷ đồng. Lũy kế từ đầu năm đến nay, đã thu hút 15 dự án đầu tư mới, với tổng vốn đăng ký 13.231,4 tỷ đồng. Lũy kế đến nay, có 711 dự án đầu tư đang hoạt động, với tổng vốn đăng ký 346.447 tỷ đồng (*trong đó, có 30 dự án FDI, với tổng vốn đăng ký đầu tư 4,85 tỷ USD, tương đương 113.522 tỷ đồng*).

Một số sản phẩm công nghiệp chủ yếu như: Sản lượng tôm chế biến đạt 6.700 tấn, lũy kế đạt 101.369 tấn, bằng 24,4% kế hoạch; sản lượng điện sản xuất đạt 150 triệu kWh, lũy kế đạt 2.379 triệu kWh, bằng 26,1% kế hoạch; sản lượng khí thương phẩm đạt 30 triệu m³, lũy kế đạt 480 triệu m³, bằng 26,7% kế hoạch; sản lượng LPG và Condensate đạt 2.500 tấn, lũy kế đạt 32.821 tấn, bằng 22,9% kế hoạch; sản lượng phân bón đạt 35.500 tấn, lũy kế đạt 356.547 tấn, bằng 30,4% kế hoạch, giảm 10,6% so cùng kỳ.

Kim ngạch xuất khẩu đạt 57 triệu USD, lũy kế đạt 717,9 triệu USD, bằng 25,6% kế hoạch. Trong đó: Thủy sản đạt 52,5 triệu USD, lũy kế đạt 631,1 triệu USD, bằng 24,6% kế hoạch; phân bón đạt 03 triệu USD, lũy kế đạt 68,6 triệu USD, bằng 37,1% kế hoạch; mặt hàng khác đạt 1,5 triệu USD, lũy kế đạt 18,3 triệu USD, bằng 33,3% kế hoạch.

2. Văn hoá - xã hội

Các hoạt động y tế đáp ứng tốt nhu cầu chăm sóc và bảo vệ sức khoẻ Nhân dân. Phát hiện 106 ca bệnh truyền nhiễm; trong đó: sốt xuất huyết 28 ca; tay chân miệng 71 ca; bệnh sởi 07 ca.

Đón 165.600 lượt khách (trong đó, có 3.370 lượt khách quốc tế), doanh thu đạt 180,7 tỷ đồng. Lũy kế từ đầu năm đến nay, đã đón 3.080.330 lượt khách, bằng 35,8% kế hoạch (50.380 lượt khách quốc tế); tổng doanh thu du lịch đạt 3.071,3 tỷ đồng, bằng 32,2% kế hoạch.

Lũy kế đã đào tạo và bồi dưỡng 1.726 người, bằng 5,1% kế hoạch (trong đó: cao đẳng 03 người, trung cấp 54 người, sơ cấp 109 người, đào tạo dưới 3 tháng, thường xuyên 1.560 người). Tiếp tục thực hiện công tác xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia, toàn tỉnh có 633/730 trường đạt chuẩn quốc gia, đạt tỷ lệ 86,7%; có 03/25 trường ngoài công lập đạt chuẩn quốc gia, đạt 12%.

Giải quyết việc làm cho 1.033 người; lũy kế giải quyết việc làm cho 11.789 người, bằng 20% kế hoạch (trong đó: trong tỉnh 4.394 người, ngoài tỉnh 6.947 người, lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng 448 người).

3. An ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội

Các lực lượng vũ trang tăng cường thực hiện các biện pháp bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn; tăng cường tổ chức tuần tra, kiểm soát, nhắc nhở, xử lý nghiêm các đối tượng vi phạm. Các loại tội phạm, tệ nạn xã hội, vi phạm ma túy... tiếp tục được kiểm soát chặt chẽ.

Tội phạm về trật tự xã hội: Xảy ra 17 vụ, 14 đối tượng,

làm chết 02 người, bị thương 02 người, thiệt hại tài sản khoảng 7,2 tỷ đồng.

Tội phạm về ma túy: Phát hiện, triệt xóa 02 vụ, 02 đối tượng; giảm 08 vụ.

Tội phạm và vi phạm pháp luật về kinh tế: Phát hiện 01 vụ.

Tội phạm và vi phạm pháp luật về môi trường: Phát hiện 07 vụ, 07 đối tượng.

4. Công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị

Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền một số nhiệm vụ trọng tâm thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy và đơn vị hành chính; tuyên truyền kết quả đại hội đảng bộ các cấp trong tỉnh và Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng; tuyên truyền các ngày lễ lớn, những sự kiện quan trọng của đất nước, của tỉnh; tuyên truyền về kết quả phát triển kinh tế, xã hội của tỉnh năm 2025 và Nghị quyết số 05-NQ/TU, ngày 05/12/2025 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về phương hướng, nhiệm vụ năm 2026 với mục tiêu tăng trưởng 10%.

Chỉ đạo các địa phương, cơ quan, đơn vị tiếp tục rà soát, sắp xếp cán bộ, công chức, viên chức và người lao động; xây dựng Đề án vị trí việc làm, phương án giảm số lượng cấp phó cơ quan, cấp phó các phòng trực thuộc, tinh giản biên chế theo lộ trình quy định; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin; bảo đảm hoạt động hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả.

Tập trung kiểm tra, giám sát quá trình vận hành hoạt động chính quyền địa phương hai cấp, kịp thời chấn chỉnh, khắc phục ngay các khó khăn, vướng mắc, không để gián đoạn công việc của địa phương, cơ quan, đơn vị, nhất là trong việc phục vụ người dân, doanh nghiệp.

Đến ngày 17/4/2026, toàn tỉnh có 68 đảng uỷ trực thuộc Tỉnh uỷ, tổng số đảng viên trong Đảng bộ tỉnh là 82.258 đảng viên, kết nạp mới được 275/2.500 đảng viên, đạt 11%; hoàn thành rà soát, điều chỉnh “Mã tổ chức” và “Loại hình tổ chức đảng” trên phần mềm Cơ sở dữ liệu đảng viên 4.0.

5. Hoạt động nổi bật của các đảng uỷ xã, phường

Tổ chức phổ biến, quán triệt các nội dung, kết quả Hội nghị lần thứ hai Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XIV; Kỳ họp thứ Nhất Quốc hội khoá XVI và Hội nghị toàn quốc về nghiên cứu, học tập, quán triệt, triển khai thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ hai Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XIV.

HỘI NGHỊ TOÀN QUỐC

NGHIÊN CỨU, HỌC TẬP, QUÁN TRIỆT VÀ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT HỘI NGHỊ LẦN THỨ HAI, BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG ĐẢNG KHÓA XIV

THỜI GIAN	HÌNH THỨC
Sáng 13/4/2026	Trực tuyến Điểm cầu Trung ương: Tòa nhà Quốc hội (phường Ba Đình, Hà Nội)

Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm dự và phát biểu chỉ đạo Hội nghị

NỘI DUNG, CHƯƠNG TRÌNH

Quán triệt nội dung cốt lõi, điểm mới, trọng tâm các Nghị quyết, Quy định, Kết luận của Hội nghị lần thứ hai, Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIV.

CHUYÊN ĐỀ 1

Quy định về thi hành Điều lệ Đảng

CHUYÊN ĐỀ 2

Quy định về công tác chính trị, tư tưởng trong Đảng

CHUYÊN ĐỀ 3

Nghị quyết về tăng cường công tác kiểm tra, giám sát và Quy định về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng

CHUYÊN ĐỀ 4

Nghị quyết về tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực trong giai đoạn mới

CHUYÊN ĐỀ 5

Kết luận Hội nghị Trung ương hai về phát triển kinh tế - xã hội, tài chính, đầu tư công, vay và trả nợ công giai đoạn 5 năm 2026-2030

infographics.vn TTXVN

Triển khai các hoạt động kỷ niệm 51 năm Ngày Giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước (30/4/1975 - 30/4/2026), 140 năm Ngày Quốc tế Lao động (01/5/1886 - 01/5/2026) và 120 năm Ngày sinh đồng chí Hà Huy Tập (24/4/1906 - 24/4/2026). Hội đồng nhân dân cấp xã, phường tổ chức Kỳ họp thứ nhất nhằm sớm kiện toàn tổ chức bộ máy, ổn định nhân sự và đưa bộ máy nhà nước vào hoạt động hiệu quả từ ngày 01/4/2026; tiến hành sơ kết công tác quý I và đề ra nhiệm vụ trọng tâm cho quý II năm 2026. Tổ chức các hoạt động thăm, chúc Tết đồng đồng bào Khmer sinh sống nhân dịp Tết cổ truyền Chôl Chnăm Thmây, qua đó thể hiện sự quan tâm của Đảng và Nhà nước đối với đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân.

Cà Mau kỷ niệm 51 năm Ngày giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước (30/4/1975 - 30/4/2026) và 140 năm Ngày Quốc tế Lao động (1/5)

HOẠT ĐỘNG CẤP TỈNH

Tri ân - tưởng niệm

Dự kiến 28/4

- Viếng, dâng hương Chủ tịch Hồ Chí Minh
- Nghĩa trang liệt sĩ, Đền thờ 10 Anh hùng liệt sĩ khởi nghĩa Hòn Khoai

Chương trình Nghệ thuật & pháo hoa

20h, 30/4

Quảng trường Phan Ngọc Hiến, phường An Xuyên

Tuần lễ Khoa học - Văn hoá - Du lịch

24/4-1/5

Quảng trường Hùng Vương, phường Bạc Liêu

Kỷ niệm 80 năm Trần Giồng Bóm

30/4

Xã Phong Thạnh

Lễ công bố, khởi công, khánh thành các công trình

- Thành lập Bảo tàng Lúa nước (24/4)
- Hải đội dân quân thường trực tỉnh Cà Mau
- Khởi công cầu Nguyễn Đình Chiểu
- Nâng cấp, cải tạo Trung tâm bảo trợ xã hội

Hội nghị xúc tiến đầu tư

Dự kiến 14h, 24/4

Hoạt động văn hoá - xã hội

- Biểu diễn nghệ thuật phục vụ Nhân dân tại xã, phường
- Hội thao cấp tỉnh (17-19/4)
- Lễ Tri ân Đức Quốc tổ Lạc Long Quân (20-22/4)
- Sự kiện “Hương rừng U Minh” (10/5)
- Tháng Công nhân - An toàn lao động (tháng 5)
- Hành trình về nguồn - đến ơn đáp nghĩa

HOẠT ĐỘNG CẤP CƠ SỞ

Lễ hội - văn hoá

Dự kiến 25-30/4

- Lễ hội Nghinh Ông Sông Đốc và Gành Hào
- Giỗ Tổ Hùng Vương (26/4)
- Ngày hội bánh dân gian (phường Tân Thành & phường Bạc Liêu)

Cà Mau Online

Phường Hiệp Thành:

Mô hình trồng măng tây xanh đang trở thành hướng phát triển mới, góp phần tạo nguồn thu nhập ổn định cho nhiều hộ dân, nhất là đồng bào dân tộc thiểu số. Sau 5 - 6 tháng trồng là có thể bắt đầu thu hoạch. Cây cho sản lượng gần như quanh năm, kéo dài từ 8 - 10 năm; trung bình mỗi công thu khoảng 10 kg măng tươi mỗi ngày. Với giá bao tiêu tối thiểu 50.000 đồng/kg, thu nhập đạt khoảng 15 triệu đồng/tháng/công (chưa tính chi phí), cao hơn đáng kể so với nhiều loại cây trồng truyền thống. Hiện nay, tại khóm Biển Tây A, Phường Hiệp Thành đã có hơn 10 hộ tham gia mô hình với tổng diện tích khoảng 4 ha, từng bước hình thành vùng sản xuất ổn định. Nhằm hỗ trợ nông dân, Hội Nông dân phường đã kết nối nhiều nguồn lực như Quỹ hỗ trợ nông dân, Ngân hàng Kiên Long và Ngân hàng Chính sách xã hội. Tùy điều kiện, mỗi hộ có thể được vay từ 20 đến 100 triệu đồng để đầu tư hệ thống tưới tiêu, nâng cao hiệu quả sản xuất. Nhờ sự đồng hành chặt chẽ của chính quyền và hợp tác xã, măng tây xanh góp phần mang lại thu nhập ổn định và bền vững cho người dân địa phương.



*Cây măng tây phù hợp thổ nhưỡng, phát triển tốt tại khóm Biển Tây A, Phường Hiệp Thành
(Nguồn: Báo Cà Mau)*

Xã Đầm Dơi: Xã

đã phối hợp với Công ty TNHH Công nghệ Sinh học rong biển triển khai dự án trồng rong câu Thái gắn với chế biến các sản phẩm giá trị gia tăng, hướng tới xây dựng mô hình kinh tế tuần hoàn. Đến nay, mô hình đã được thực hiện trên diện tích 14 ha tại một



*Nông dân chuẩn bị thu hoạch rong
(Nguồn: Báo Cà Mau)*

số địa phương trong tỉnh; riêng 4 ha thí điểm tại 2 hộ dân thuộc địa bàn xã đã cho kết quả bước đầu tích cực. Mỗi ha bố trí khoảng 20 giàn rong với 8 kg giống. Sau 2 - 3 tháng có thể thu hoạch từ 250 - 300 kg rong tươi mỗi giàn; với 4 ha (tương đương 80 giàn), sản lượng đạt khoảng 24 tấn rong tươi, sau khi phơi còn khoảng 3,5 tấn rong khô. Hợp tác xã thu mua với giá từ 8.000 - 10.000 đồng/kg, giúp thu nhập tăng thêm khoảng 35 triệu đồng. Thời gian tới, địa phương sẽ tiếp tục mở rộng mô hình, phấn đấu đạt 100 ha vào năm 2026 và 1.000 ha vào năm 2027, nhằm nâng cao thu nhập cho người dân, đồng thời tạo môi trường thuận lợi cho nuôi tôm. Với hướng phát triển thân thiện môi trường, mô hình trồng rong câu Thái kết hợp nuôi tôm được kỳ vọng sẽ góp phần hiện thực hoá mục tiêu phát triển kinh tế thủy sản bền vững của địa phương.

Xã Khánh Lâm: Tổ chức Chương trình thiện nguyện do Chi đoàn cơ quan Tỉnh đoàn Cà Mau phối hợp cùng Xã đoàn Khánh Lâm, Đoàn Biên phòng Khánh Hội và Liên chi hội Sinh viên Cà Mau Trường Đại học Y Dược Cần Thơ tổ chức. Trong



Các y, bác sĩ trẻ tận tình thăm khám và tư vấn sức khỏe cho bà con
(Nguồn: Báo Cà Mau)

khuôn khổ chương trình, hơn 200 người dân có hoàn cảnh khó khăn và các em học sinh được khám bệnh, tư vấn chăm sóc sức khỏe và cấp phát thuốc miễn phí; đồng thời, hơn 100 em thiếu nhi được khám răng và hướng dẫn cách chăm sóc sức khỏe răng miệng. Bên cạnh đó, “Gian hàng 0 đồng” cũng được bố trí ngay tại địa điểm tổ chức, tạo điều kiện thuận lợi để hỗ trợ người dân. Dù giá trị vật chất không lớn, nhưng những món quà này mang ý nghĩa sẻ chia sâu sắc đối với các hộ còn nhiều khó khăn. Tổng kinh phí thực hiện chương trình hơn 40 triệu đồng, do các đơn vị phối hợp đóng góp. Hoạt động đã góp phần lan tỏa tinh thần xung kích, tình nguyện vì cộng đồng của tuổi trẻ trong giai đoạn hiện nay./.

KỶ NIỆM 136 NĂM NGÀY SINH CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH (19/5/1890 - 19/5/2026)

Chủ tịch Hồ Chí Minh (lúc nhỏ tên là Nguyễn Sinh Cung, khi đi học tên là Nguyễn Tất Thành, hoạt động cách mạng lấy tên là Nguyễn Ái Quốc, sau đổi tên Hồ Chí Minh) sinh ngày 19/5/1890, tại làng Sen, xã Kim Liên, huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An. Sinh ra trong gia đình nhà nho yêu nước, lớn lên trong cảnh đất nước lâm than, chứng kiến các phong trào yêu nước kháng Pháp với các xu hướng khác nhau tiêu biểu như phong trào Đông Du của cụ Phan Bội Châu, phong trào Duy Tân của cụ Phan Chu Trinh hay phong trào khởi nghĩa của Hoàng Hoa Thám..., nổi ra liên tiếp nhưng đều thất bại vì chưa có một đường lối đúng đắn; chứng kiến sự bóc lột, đầy đọa tàn bạo của thực dân Pháp với người dân; mắt thấy, tai nghe về sự hy sinh xương máu của đồng bào, Nguyễn Tất Thành - Nguyễn Ái Quốc - Hồ Chí Minh đã sớm nung nấu ý chí ra nước ngoài, xem các nước khác, “sau khi xem xét họ làm ăn ra sao, tôi sẽ trở về giúp đồng bào tôi”. Ngày 05/6/1911, Người xin làm phụ bếp trên con tàu Amiran Latusơ Torêvin rời bến cảng Sài Gòn đi Mácxây (Marseille) bắt đầu hành trình tìm đường cứu nước.



Chủ tịch Hồ Chí Minh (1890 - 1969)

Gần 30 năm sinh sống và hoạt động ở nước ngoài, Nguyễn Tất Thành làm nhiều nghề, tham gia cuộc vận động cách mạng của Nhân dân nhiều nước, đồng thời không ngừng đấu tranh cho độc lập tự do của dân tộc mình. Ngày 18/6/1919, với tên gọi Nguyễn Ái Quốc, Người thay mặt Hội những người Việt Nam yêu nước tại Pháp gửi tới Hội nghị Vécxây

(Versailles) Bản yêu sách của nhân dân An Nam, yêu cầu các nước tham dự Hội nghị thừa nhận các quyền tự do, dân chủ và quyền bình đẳng của dân tộc Việt Nam. Năm 1920, tại Đại hội Tua, Người tham gia thành lập Đảng Cộng sản Pháp. Năm 1921, tham gia thành lập Hội Liên hiệp các dân tộc thuộc địa; năm 1922 xuất bản tờ báo Người cùng khổ ở Pháp. Năm 1923, Người được bầu vào Ban Chấp hành Quốc tế Nông dân. Năm 1924, Người tham dự Đại hội lần thứ V của Quốc tế Cộng sản và được chỉ định là Ủy viên Thường trực Bộ Phương Đông, trực tiếp phụ trách Cục Phương Nam. Năm 1925, Người tham gia thành lập Hội Liên hiệp các dân tộc bị áp bức châu Á; xuất bản cuốn sách Bản án chế độ thực dân Pháp... Để chuẩn bị cho việc thành lập Đảng Cộng sản tại Việt Nam, năm 1925, Người thành lập Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên ở Quảng Châu (Trung Quốc) và tổ chức Cộng sản Đoàn, đào tạo cán bộ để lãnh đạo Hội và truyền bá chủ nghĩa Mác - Lênin vào Việt Nam.

Năm 1929, ba tổ chức: Đông Dương Cộng sản Đảng, An Nam Cộng sản Đảng, Đông Dương Cộng sản Liên đoàn ra đời tại Việt Nam. Được sự phân công của Quốc tế cộng sản, ngày 3/2/1930, Nguyễn Ái Quốc chủ trì Hội nghị thống nhất ba tổ chức trên, thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam. Từ năm 1930 - 1940, Người tiếp tục hoạt động cho sự nghiệp giải phóng dân tộc Việt Nam và các dân tộc bị áp bức khác trong điều kiện vô cùng khó khăn, gian khổ, bị bắt giam và tù đày, cô lập.

Năm 1941, Người về nước triệu tập Hội nghị lần thứ 8 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương, xác định đường lối đấu tranh giải phóng dân tộc, chỉ đạo thành lập Hội Việt Nam độc lập đồng minh (Việt Minh), tổ chức lực lượng vũ trang, xây dựng căn cứ địa cách mạng, lãnh đạo Nhân dân khởi nghĩa từng phần và tổng khởi nghĩa giành chính quyền trong cả nước. Cách mạng Tháng Tám năm 1945 thắng lợi. Ngày 2/9/1945 tại Quảng trường Ba Đình, Người đọc bản Tuyên ngôn độc lập, tuyên bố thành lập nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa; tổ chức Tổng tuyển cử tự do trong cả nước, bầu Quốc hội và thông qua Hiến pháp dân chủ đầu tiên của Việt Nam. Quốc hội khoá I (1946) Người được bầu làm Chủ tịch nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa.

Tại Đại hội lần thứ II của Đảng (1951), Người được bầu làm Chủ tịch Ban Chấp hành Trung ương Đảng. Dưới sự lãnh đạo của Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh, cuộc kháng chiến của Nhân dân Việt Nam chống thực dân Pháp xâm lược đã giành thắng lợi vẻ vang, kết thúc bằng chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ “lừng lẫy năm châu, chấn động địa cầu” (1954). Miền Bắc hoàn toàn giải phóng, Trung ương Đảng và Hồ Chủ tịch tiếp tục lãnh đạo Nhân dân ta thực hiện đồng thời hai nhiệm vụ chiến lược của cách mạng Việt Nam: xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc, đấu tranh giải phóng miền Nam, thống nhất Tổ quốc, hoàn thành cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân trong cả nước.

Đại hội lần thứ III của Đảng (1960) đã nhất trí bầu lại Chủ tịch Hồ Chí Minh làm Chủ tịch Ban Chấp hành Trung ương Đảng Lao động Việt Nam. Quốc hội khoá II, khoá III bầu Người làm Chủ tịch nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa. Cùng với Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã lãnh đạo sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc và đề ra đường lối đúng đắn cho cuộc kháng chiến chống chiến tranh xâm lược của đế quốc Mỹ đi đến thắng lợi cuối cùng; đặt nền móng và không ngừng vun đắp tình hữu nghị giữa dân tộc Việt Nam với các dân tộc trên thế giới, giữa Đảng Cộng sản Việt Nam với các Đảng Cộng sản và phong trào công nhân quốc tế.

Ngày 2/9/1969, Chủ tịch Hồ Chí Minh qua đời, để lại Di chúc - một văn kiện lịch sử vô giá kết tinh tư tưởng, đạo đức và tâm hồn cao đẹp của Người. Sự ra đi của Người là tổn thất to lớn, để lại niềm tiếc thương vô hạn cho toàn Đảng, toàn dân, toàn quân và bạn bè quốc tế.

Chủ tịch Hồ Chí Minh đã cống hiến trọn đời cho sự nghiệp cách mạng của dân tộc và vì hoà bình, tiến bộ của nhân loại. Cuộc đời và sự nghiệp của Người mãi là tấm gương sáng cho các thế hệ noi theo. Kỷ niệm 136 năm Ngày sinh của Người là dịp để toàn Đảng, toàn dân, toàn quân tiếp tục phát huy tinh thần yêu nước, ý chí tự lực, tự cường, sức mạnh đại đoàn kết, vững bước đưa đất nước tiến vào kỷ nguyên mới, phát triển giàu mạnh, văn minh, thịnh vượng./.

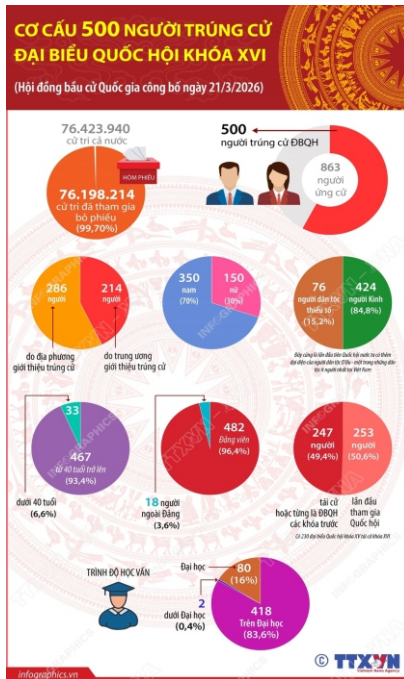
TIN TRONG NƯỚC

1. Một số kết quả nổi bật và bài học kinh nghiệm của cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khoá XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031

Phát biểu tại Hội nghị toàn quốc tổng kết công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khoá XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031, ngày 31/3/2026, Tổng Bí thư Tô Lâm đã nhấn mạnh 5 thành công và 5 bài học kinh nghiệm quan trọng của cuộc bầu cử, đó là:

5 thành công của cuộc bầu cử:

Thứ nhất, điểm nổi bật nhất của cuộc bầu cử lần này là sự tham gia đông đảo, trách nhiệm và đầy niềm tin của cử tri cả nước. Theo báo cáo, đã có 76.198.214/76.423.940 cử tri đi bỏ phiếu, đạt tỷ lệ 99,70% - mức cao nhất từng được ghi nhận. Đặc biệt, không có đơn vị bầu cử nào phải bầu lại; 500 đại biểu Quốc hội đã được bầu đủ, đồng thời Hội đồng nhân dân cấp tỉnh và cấp xã trong cả nước cũng được bầu đủ theo quy định. Những con số này không chỉ phản ánh hiệu quả tổ chức, mà sâu xa hơn là phản ánh niềm tin chính trị, ý thức công dân và tinh thần làm chủ của Nhân dân đối với Nhà nước và chế độ ta.



Thứ hai, chất lượng, cơ cấu và tính đại diện của đội ngũ đại biểu tiếp tục được nâng lên. Tỷ lệ đại biểu Quốc hội dự kiến hoạt động chuyên trách đạt 40%, cao nhất từ trước tới nay. Quốc hội khoá XVI có 150 đại biểu nữ, chiếm 30%; 76 đại biểu là người dân tộc thiểu số, chiếm 15,2%; 18 đại biểu ngoài Đảng, chiếm 3,6%; 33 đại biểu dưới 40 tuổi, chiếm 6,6%. Đặc biệt, lần đầu tiên trong lịch sử Quốc hội nước ta có đại biểu dân tộc Ô Đu. Đây là những kết quả có ý nghĩa rất sâu sắc, thể hiện bước tiến đồng thời ở cả hai mặt: nâng cao chất lượng đại biểu và bảo đảm tính bao trùm, tính đại diện của cơ quan quyền lực nhà nước cao nhất.

Thứ ba, công tác chuẩn bị được triển khai sớm, bài bản, thống nhất và chặt chẽ từ Trung ương tới cơ sở. Trước ngày bầu cử, Hội đồng Bầu cử Quốc gia đã ban hành 27 văn bản pháp lý theo luật định, cùng 14 nghị quyết và văn bản hướng dẫn, thêm 34 tài liệu giải đáp kỹ thuật cho địa phương. Từ công tác hiệp thương, giới thiệu người ứng cử, lập danh sách cử tri, tổ chức khu vực bỏ phiếu, đến kiểm tra, giám sát, tuyên truyền, bảo đảm an ninh, tất cả đều được tiến hành theo đúng lộ trình, đồng bộ và thống nhất. Chính sự chuẩn bị kỹ lưỡng này đã tạo nên nền tảng vững chắc cho một cuộc bầu cử thành công trên phạm vi cả nước.

Thứ tư, chuyển đổi số và ứng dụng công nghệ vào tổ chức bầu cử đã có bước tiến rõ rệt. Các nền tảng công nghệ đã được triển khai đồng bộ, giúp thông tin được truyền tải nhanh chóng, chính xác và an toàn; việc khai thác Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và ứng dụng VNeID trong quản lý cử tri đã góp phần nâng cao hiệu quả, độ chính xác và tính minh bạch của toàn bộ quy trình. Cùng với đó, cổng thông tin điện tử của Hội đồng Bầu cử Quốc gia và chuyên trang thông tin bầu cử đa ngôn ngữ đã hỗ trợ mạnh mẽ cho công tác thông tin, tuyên truyền, giúp cử tri tiếp cận thông tin chính thống, đầy đủ và kịp thời.

Thứ năm, an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được giữ vững trong suốt quá trình bầu cử. Các khiếu nại, tố cáo, kiến nghị liên quan đến bầu cử được tiếp nhận, xử lý kịp thời, đúng quy định; số lượng đơn thư thấp hơn nhiệm kỳ trước; không phát sinh vụ việc nghiêm trọng hay tình huống bất thường ảnh hưởng đến kết quả bầu cử. Điều đó cho thấy sự chủ động, chuyên nghiệp và trách nhiệm rất cao của cả hệ thống chính trị, của lực lượng chức năng và của các cơ quan bầu cử các cấp.

Từ những kết quả trên, có thể rút ra 5 bài học kinh nghiệm quan trọng:

Một là, phải bảo đảm sự lãnh đạo tập trung, thống nhất, xuyên suốt; đồng thời phát huy cao độ trách nhiệm của cả hệ thống chính trị. Cuộc bầu cử vừa qua có sự chỉ đạo chặt chẽ, thống nhất, kịp thời của Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư và Hội đồng Bầu cử Quốc gia; sự phối hợp đồng bộ, nhịp nhàng của các cơ quan ở Trung ương; cùng với sự vào cuộc chủ động, trách nhiệm của cấp uỷ, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể ở từng địa phương, cơ sở. Thực tiễn cho thấy, ở đâu cấp uỷ lãnh đạo sâu sát, chính quyền tổ chức quyết liệt, các lực lượng phối hợp chặt chẽ, đồng bộ thì ở đó công tác bầu cử được tiến hành nghiêm túc, nền nếp, đúng pháp luật và hiệu quả. Điều đó một lần nữa khẳng định rằng, để công tác bầu cử thành công, yếu tố có ý nghĩa quyết định là sự lãnh đạo, chỉ đạo thống nhất từ Trung ương đến cơ sở, gắn với tinh thần chủ động, sáng tạo và trách nhiệm cao của cả hệ thống chính trị.

Hai là, công tác nhân sự phải được chuẩn bị thật kỹ lưỡng, thật dân chủ, thật đúng pháp luật và thật vì lợi ích chung. Chất lượng đại biểu quyết định chất lượng hoạt động của Quốc hội và Hội đồng nhân dân. Vì vậy, từng khâu từ hiệp thương, giới thiệu, thẩm tra, công bố danh sách, tiếp xúc cử tri, đến tổ chức bỏ phiếu và kiểm phiếu đều phải công khai, minh bạch, chặt chẽ, khách quan. Bầu cử thành công không chỉ là bầu đủ số lượng, mà quan trọng hơn là lựa

chọn được những người thật sự có đức, có tài, có bản lĩnh, có năng lực hành động và có tinh thần phụng sự Nhân dân.

Ba là, phải lấy người dân làm trung tâm của toàn bộ quá trình bầu cử. Tỷ lệ cử tri đi bầu cao nhất từ trước tới nay không phải chỉ nhờ tổ chức tốt, mà còn nhờ cử tri thấy mình được tôn trọng, được thông tin đầy đủ, được tạo điều kiện thuận lợi nhất để thực hiện quyền công dân. Việc tổ chức bỏ phiếu sớm ở 217 khu vực đặc thù tại 11 địa phương cho thấy tinh thần không để bất kỳ cử tri nào bị đứng ngoài Ngày hội dân chủ của đất nước. Đây là bài học rất quan trọng về tính bao trùm, về bảo đảm quyền bầu cử thực chất cho mọi người dân, ở mọi vùng miền, trong mọi điều kiện.

Bốn là, công tác thông tin, tuyên truyền phải đi trước một bước, phải đổi mới mạnh mẽ cả về nội dung lẫn phương thức. Trong bối cảnh truyền thông số phát triển nhanh, nếu thông tin chính thống không đến đủ nhanh, đủ rõ, đủ gần dân thì rất dễ để khoảng trống thông tin bị lấp đầy bởi tin sai, tin thiếu kiểm chứng. Cuộc bầu cử vừa qua cho thấy khi chúng ta kết hợp tốt giữa tuyên truyền trực tiếp ở cơ sở với nền tảng số, dữ liệu dân cư, ứng dụng công nghệ và các kênh truyền thông đa dạng, thì hiệu quả vận động, hướng dẫn và tạo đồng thuận xã hội sẽ cao hơn rất nhiều.

Năm là, đây là bài học lớn nhất: thành công của một cuộc bầu cử chỉ thật sự trọn vẹn khi được chuyển hoá thành hiệu quả hoạt động của nhiệm kỳ mới. Lá phiếu của cử tri không dừng lại ở ngày bầu cử; lá phiếu ấy phải được tiếp nối bằng chất lượng lập pháp, bằng hiệu lực giám sát, bằng những quyết sách đúng đắn, kịp thời, đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong giai đoạn mới. Chính vì vậy, trách nhiệm của Quốc hội khoá XVI và của từng vị đại biểu trúng cử là rất lớn: phải nhanh chóng cụ thể hoá niềm tin của cử tri thành hành động, thành sản phẩm lập pháp, thành hiệu quả giám sát và thành những quyết sách thiết thực phục vụ Nhân dân, phục vụ phát triển đất nước.

2. Hội nghị lần thứ hai, Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XIV

Từ ngày 23 - 25/3/2026, tại Thủ đô Hà Nội, Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XIV đã tổ chức Hội nghị lần thứ hai để thảo luận, cho ý kiến và quyết định một số nội dung quan trọng, có ý nghĩa nền tảng đối với nhiệm vụ triển khai thắng lợi Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng, trực tiếp liên quan đến chất lượng lãnh đạo, cầm quyền và sức chiến đấu của Đảng; hiệu lực, hiệu quả hoạt động của cả hệ thống chính trị; sự phát triển nhanh, bền vững của đất nước trong giai đoạn 2026 - 2031 và những năm tiếp theo. Với tinh thần làm việc khẩn trương, nghiêm túc, trách nhiệm, phát huy cao độ trí tuệ tập thể, dân chủ, đổi mới, Hội nghị đã hoàn thành toàn bộ nội dung chương trình đề ra, trong đó thống nhất cao và thông qua một số nội dung chủ yếu sau:



Quang cảnh Hội nghị

Thứ nhất, Ban Chấp hành Trung ương Đảng thông qua nội dung các văn kiện, nghị quyết:

(1) Về Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bộ Chính trị và Ban Bí thư khoá XIV

Ban Chấp hành Trung ương Đảng đã thảo luận và cơ bản thông qua Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị và Ban Bí thư khoá XIV. Quy chế bảo đảm tuân thủ Điều lệ Đảng; Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội (bổ sung, phát triển năm 2011); Nghị quyết Đại hội

Đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng; giữ vững vai trò lãnh đạo thống nhất, trực tiếp, toàn diện, tuyệt đối của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư đối với các vấn đề chiến lược và chủ trương, chính sách, biện pháp lớn, quan trọng của đất nước, của Đảng trên các lĩnh vực và những thay đổi có tính thời đại của thế giới; phân công, phân cấp, uỷ quyền gắn với kiểm soát quyền lực, tăng cường kiểm tra, giám sát; thống nhất với Hiến pháp và pháp luật; phù hợp với thực tiễn bối cảnh mới.

(2) Về Chương trình làm việc của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XIV.

Ban Chấp hành Trung ương Đảng cơ bản thống nhất cao dự kiến Chương trình làm việc của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XIV. Chương trình làm việc của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XIV bao gồm những vấn đề quan trọng, cốt lõi mà Trung ương cần tập trung bàn và đề ra quyết sách nhằm cụ thể hoá Nghị quyết, Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng, nhất là tập trung thực hiện 6 nhiệm vụ trọng tâm và 3 đột phá chiến lược để đáp ứng yêu cầu phát triển nhanh, bền vững đất nước giai đoạn 2026 - 2030, phấn đấu đạt mục tiêu tăng trưởng “hai con số” ngay từ năm đầu triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng, tạo đà, tạo khí thế cho những năm tiếp theo.

Chương trình được xây dựng trên cơ sở bám sát Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng và các nghị quyết chiến lược của Bộ Chính trị đã ban hành; gắn chặt với yêu cầu thực tiễn phát triển đất nước trong giai đoạn mới; bảo đảm đồng bộ với nội dung Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư khoá XIV và thực hiện theo đúng thẩm quyền. Nội dung Chương trình cơ bản bảo đảm tính toàn diện, đồng bộ giữa các lĩnh vực. Bên cạnh các đề án được xác định trong Chương trình làm việc và các đề án định kỳ báo cáo Trung ương theo quy định, hằng năm, căn cứ vào diễn biến tình hình cụ thể ở trong nước và

quốc tế, Bộ Chính trị sẽ xem xét, đề nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng bổ sung, điều chỉnh Chương trình làm việc của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XIV cho phù hợp, bảo đảm sự chủ động, linh hoạt, kịp thời và sát thực tiễn.

(3) Về Quy định thi hành Điều lệ Đảng

Ban Chấp hành Trung ương Đảng đã thảo luận, thống nhất cho rằng, dự thảo Quy định của Ban Chấp hành Trung ương về thi hành Điều lệ Đảng được chuẩn bị kỹ lưỡng trên cơ sở Báo cáo tổng kết 15 năm thi hành Điều lệ Đảng (2011 - 2025); ý kiến, đề xuất của các cấp uỷ trực thuộc Trung ương, các cơ quan, đơn vị, các ban đảng ở Trung ương, các đồng chí Uỷ viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng. Quy định gồm 33 mục, trong đó kế thừa nội dung của 12 mục tại Quy định số 294-QĐ/TW, ngày 26/5/2025 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về thi hành Điều lệ Đảng.

(4) Quy định về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng kế thừa cơ bản Quy định số 296-QĐ/TW, ngày 30/5/2025 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XIII về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng. Dự thảo Quy định gồm 7 chương, 35 điều; đã lược bỏ một số nội dung không còn phù hợp, bổ sung các quan điểm mới, nội dung mới, quy định mới của Trung ương và pháp luật của Nhà nước, bảo đảm đồng bộ, thống nhất với Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng.

(5) Về Quy chế làm việc của Ủy ban Kiểm tra Trung ương khoá XIV bám sát Điều lệ Đảng và các chủ trương, quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước; thực hiện chỉ đạo của đồng chí Tổng Bí thư Tô Lâm đối với công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật của Đảng; kế thừa Quy chế làm việc của Ủy ban Kiểm tra Trung ương khoá XIII; bổ sung các vấn đề mới, phát sinh trong thực tiễn, bảo đảm đồng bộ, thống nhất với các quy định của Đảng và pháp luật của Nhà nước.

(6) Quy định về công tác chính trị, tư tưởng trong Đảng là quy định mới của Đảng, nhằm thể chế hoá các quan điểm của Đảng thành những quy tắc mang tính bắt buộc, nâng cao nhận thức, trình độ, bản lĩnh chính trị, năng lực công tác, khả năng ứng phó của tổ chức đảng, đảng viên với các biến động của tình hình mới. Nội dung dự thảo Quy định cụ thể hoá “4 kiên định” về chính trị, tư tưởng, gồm: (1) Kiên định, vận dụng và phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh. (2) Kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội. (3) Kiên định đường lối đổi mới của Đảng. (4) Kiên định các nguyên tắc tổ chức và hoạt động của Đảng để xây dựng và bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa. Quy định gồm 5 chương, 16 điều.

Quy định này không chỉ để “chống” (ngăn chặn suy thoái) mà quan trọng hơn là để “xây”. Trọng tâm là bảo đảm vai trò “đi trước, mở đường” của công tác chính trị, tư tưởng, tạo sự đoàn kết, thống nhất trong Đảng, đồng thuận trong xã hội và củng cố, tăng cường niềm tin của Nhân dân đối với Đảng, lấy ứng dụng khoa học công nghệ và chuyển đổi số làm phương thức đột phá trong Kỷ nguyên mới; chuyển từ tư duy nhận thức sang hiểu rõ và hành động quyết liệt; từ nhận thức quản lý sang quản trị, kiến tạo, phát triển; từ trạng thái “quản lý, giáo dục” sang “khơi thông, truyền cảm hứng”; khắc phục hiệu quả tình trạng nói không đi đôi với làm, hiểu rõ, nắm được đường lối, chủ trương nhưng không thực hiện; tạo động lực cho cán bộ dám nghĩ, dám làm, dám bứt phá vì lợi ích chung; giải quyết dứt điểm tình trạng “luật đúng nhưng làm khó” đang gây lãng phí nguồn lực.

(7) Nghị quyết về đổi mới, nâng cao hiệu lực công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật đảng thay thế Nghị quyết số 14-NQ/TW, ngày 30/7/2007, Hội nghị lần thứ năm Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá X về tăng cường công tác kiểm tra, giám sát của Đảng, nhằm bảo đảm vận hành thông suốt chính quyền 3 cấp, nâng cao vai trò, năng lực lãnh đạo, cầm quyền, sức chiến đấu của Đảng và năng lực quản lý, quản trị, kiến tạo phát triển của

Nhà nước với quan điểm chỉ đạo, mục tiêu cụ thể và các nhiệm vụ, giải pháp cả trước mắt và lâu dài.

(8) Nghị quyết về tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực trong giai đoạn mới, kế thừa, bổ sung, phát triển các quan điểm, chủ trương, giải pháp về phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực của Nghị quyết Trung ương 3 khoá X về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí và các chỉ thị, kết luận, quy định của Đảng về phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực từ sau Nghị quyết Trung ương 3 khoá X. Việc ban hành Nghị quyết mới khẳng định quyết tâm của Đảng về kiên quyết, kiên trì đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; phát triển đi đôi với tăng cường kỷ luật, kỷ cương; phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực gắn với thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, phục vụ mục tiêu tăng trưởng “hai con số” liên tục trong những năm tới; góp phần thực hiện thắng lợi 2 mục tiêu chiến lược 100 năm mà Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng đã đề ra.

Ban Chấp hành Trung ương Đảng giao Bộ Chính trị căn cứ ý kiến thảo luận của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, báo cáo tiếp thu, giải trình của Bộ Chính trị chỉ đạo tiếp thu, hoàn thiện các văn kiện, nghị quyết trên để ban hành, tổ chức thực hiện.

Thứ hai, Ban Chấp hành Trung ương Đảng biểu quyết thống nhất giới thiệu nhân sự để Kỳ họp thứ nhất Quốc hội khoá XVI bầu chức danh lãnh đạo chủ chốt cơ quan nhà nước khoá XVI, nhiệm kỳ 2026 - 2031 theo quy định.

Thứ ba, Ban Chấp hành Trung ương Đảng đồng ý Tờ trình của Bộ Chính trị về cơ cấu tổ chức bộ máy Nhà nước và phương án giới thiệu nhân sự đảm nhiệm các chức danh lãnh đạo cơ quan nhà nước khoá XVI, nhiệm kỳ 2026 - 2031.

Ban Chấp hành Trung ương Đảng giao Bộ Chính trị căn cứ kết quả lấy ý kiến giới thiệu của Trung ương, biểu quyết chính

thức giới thiệu nhân sự các chức danh lãnh đạo của cơ quan nhà nước khoá XVI, nhiệm kỳ 2026 - 2031 để làm thủ tục trình Quốc hội bầu hoặc phê chuẩn theo quy định.

Thứ tư, Ban Chấp hành Trung ương Đảng bầu bổ sung đồng chí Nghiêm Xuân Thành, Ủy viên Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh uỷ Khánh Hoà giữ chức Ủy viên Ủy ban Kiểm tra Trung ương khoá XIV, nhiệm kỳ 2026 - 2031.

Thứ năm, Ban Chấp hành Trung ương Đảng đồng ý chủ trương chuyển Đài Truyền hình Việt Nam, Đài Tiếng nói Việt Nam, Thông tấn xã Việt Nam, Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam, Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam là cơ quan thuộc Chính phủ sang là đơn vị sự nghiệp của Ban Chấp hành Trung ương Đảng. Ban Chấp hành Trung ương Đảng giao Bộ Chính trị chỉ đạo các cơ quan chức năng triển khai thực hiện theo quy định, hoàn thành trước ngày 01/4/2026.

Thứ sáu, Ban Chấp hành Trung ương Đảng đồng ý chủ trương thành lập thành phố Đồng Nai trực thuộc Trung ương. Ban Chấp hành Trung ương Đảng giao Bộ Chính trị chỉ đạo Đảng uỷ Chính phủ căn cứ chủ trương của Trung ương chỉ đạo Chính phủ hoàn chỉnh Đề án, hồ sơ theo quy định để trình tại Kỳ họp thứ nhất Quốc hội khoá XVI xem xét, quyết định.

Thứ bảy, Ban Chấp hành Trung ương Đảng cho ý kiến về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2026 - 2030; Kế hoạch tài chính 5 năm quốc gia giai đoạn 2026 - 2030; Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026 - 2030; Kế hoạch vay, trả nợ công 5 năm giai đoạn 2026 - 2030. Ban Chấp hành Trung ương Đảng giao Bộ Chính trị căn cứ Nghị quyết, Văn kiện Đại hội XIV của Đảng và ý kiến thảo luận của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, báo cáo tiếp thu giải trình của Bộ Chính trị chỉ đạo tiếp thu, hoàn chỉnh Kết luận của Ban Chấp hành Trung ương Đảng để ban hành, thực hiện; chỉ đạo Đảng uỷ Chính phủ căn cứ kết luận của Trung ương chỉ đạo Chính

phủ hoàn chỉnh các báo cáo liên quan để trình tại Kỳ họp thứ nhất Quốc hội khoá XVI xem xét, quyết định.

Thứ tám, Ban Chấp hành Trung ương Đảng xem xét, thông qua Báo cáo tình hình đất nước quý I/2026; Báo cáo chuyên đề về tình hình thế giới, khu vực và phương hướng triển khai công tác đối ngoại thời gian tới và Báo cáo các công việc quan trọng Bộ Chính trị đã giải quyết từ sau Hội nghị Trung ương lần thứ nhất đến Hội nghị Trung ương lần thứ hai khoá XIV.

Ban Chấp hành Trung ương Đảng kêu gọi toàn Đảng, toàn dân, toàn quân tăng cường đoàn kết, thống nhất ý chí và hành động, nỗ lực phấn đấu vượt qua mọi khó khăn, thách thức; nêu cao tinh thần trách nhiệm, bản lĩnh, khát vọng phát triển; gắn việc tổ chức thực hiện các nghị quyết, kết luận, quy định của Trung ương với yêu cầu phát triển đất nước nhanh và bền vững, nâng cao đời sống Nhân dân, củng cố quốc phòng, an ninh, đối ngoại và xây dựng Đảng, hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh. Toàn Đảng, toàn dân, toàn quân hãy hành động theo phương châm: *Tự chủ chiến lược - Kiên định hai mục tiêu chiến lược 100 năm - Chung sức, đồng lòng, quyết tâm, quyết liệt vì cuộc sống ấm no, hạnh phúc của Nhân dân.*

3. Kỳ họp thứ nhất, Quốc hội khoá XVI, kiện toàn bộ máy Nhà nước và định hướng chiến lược phát triển đất nước

Diễn ra từ ngày 06/4 - 08/4 (đợt 1) và từ ngày 20/4 - 24/4 (đợt 2), Kỳ họp thứ nhất Quốc hội khoá XVI đã kết thúc tốt đẹp. Đây là sự kiện chính trị trọng đại nhằm kiện toàn bộ máy nhà nước, đồng thời, đưa ra nhiều định hướng

phát triển của đất nước trong giai đoạn 2026 - 2031.

Tại Kỳ họp, Quốc hội đã xem xét, quyết định số thành viên Ủy ban Thường vụ Quốc hội; bầu Chủ tịch Quốc hội, Phó Chủ tịch Quốc hội, Ủy viên Ủy ban Thường vụ Quốc hội; bầu Chủ tịch Hội đồng Dân tộc, Chủ nhiệm Ủy ban của Quốc hội, Tổng Kiểm toán Nhà nước, Tổng thư ký Quốc hội - Chủ nhiệm Văn phòng Quốc hội. Quốc hội tiến hành bầu Chủ tịch nước, Thủ tướng Chính phủ, Phó chủ tịch nước, Chánh án Tòa án nhân dân tối cao, Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân tối cao. Quốc hội đã quyết định cơ cấu số lượng thành viên Chính phủ, phê chuẩn đề nghị bổ nhiệm Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao; phê chuẩn việc bổ nhiệm Phó thủ tướng, Bộ trưởng và các thành viên khác của Chính phủ; phê chuẩn danh sách Phó Chủ tịch và các Ủy viên Hội đồng Quốc phòng và An ninh.

Bên cạnh đó, Quốc hội khoá XVI đã bắt tay ngay vào công tác lập pháp: xem xét, cho ý kiến và thông qua 8 dự án luật, 1 nghị quyết quy phạm pháp luật. Đồng thời xem xét, quyết định 5 nhóm nội dung về kinh tế - xã hội, tài chính, ngân sách, giám sát và các vấn đề quan trọng khác; xem xét, thảo luận và thông qua hàng loạt nghị quyết quan trọng, đưa ra những quyết sách chiến lược định hình phát triển của đất nước trong 5 năm tới.



Quang cảnh Kỳ họp

4. Nhiệm vụ của các cấp uỷ, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị trong lãnh đạo, chỉ đạo công tác kiểm điểm, đánh giá, xếp loại

Bộ Chính trị ban hành Kết luận số 12-KL/TW, ngày 19/3/2026 về kết quả kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng đối với tập thể, cá nhân ban thường vụ các tỉnh uỷ, thành uỷ, đảng uỷ trực thuộc Trung ương; tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý các cơ quan, đơn vị ở Trung ương năm 2025. Kết luận nêu rõ: Để tiếp tục triển khai nghiêm túc, hiệu quả, thực chất, thống nhất Quy định số 366-QĐ/TW, ngày 30/8/2025 của Bộ Chính trị và Hướng dẫn số 43-HD/BTCTW, ngày 31/10/2025 của Ban Tổ chức Trung ương về kiểm điểm và đánh giá, xếp loại chất lượng đối với tập thể, cá nhân trong hệ thống chính trị, Bộ Chính trị yêu cầu các cấp uỷ, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị lãnh đạo, chỉ đạo một số nội dung sau:

Các cấp uỷ, tổ chức đảng trực thuộc Trung ương, ban đảng, cơ quan, đơn vị ở Trung ương, trước hết là người đứng đầu, cần nêu cao nhận thức, tinh thần trách nhiệm trong lãnh đạo, chỉ đạo, chủ trì việc kiểm điểm tự phê bình và phê bình phải thực chất, dân chủ, bảo đảm tính chiến đấu; làm rõ những hạn chế, khuyết điểm của tập thể, gắn với trách nhiệm cá nhân; thông qua kiểm điểm để chủ động phát hiện từ sớm, từ xa và đấu tranh ngăn chặn những biểu hiện suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực. Công tác đánh giá, xếp loại chất lượng các tập thể, cá nhân phải chuyển từ đánh giá cảm tính sang đánh giá thực chất, dựa trên dữ liệu tiêu chí, kết quả, sản phẩm công việc được kiểm chứng, phù hợp với chức năng,

nhiệm vụ được giao; bảo đảm thực sự là “thước đo” để bố trí, sử dụng cán bộ theo phân cấp.

Yêu cầu các cấp uỷ, tổ chức đảng thực hiện chưa tốt việc kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng năm 2025 phải nghiêm túc chấn chỉnh, rút kinh nghiệm khắc phục triệt để tình trạng nể nang, né tránh, hình thức. Đối với các đồng chí chưa kiểm điểm mà vẫn đánh giá, xếp loại thì phải tiến hành kiểm điểm bổ sung. Thực hiện việc rà soát, đánh giá, xếp loại lại đối với các tập thể, cá nhân “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” nhưng không bảo đảm tiêu chí hoặc vượt quá tỷ lệ quy định; đồng thời, thực hiện nghiêm quy định về mức xếp loại của người đứng đầu không được cao hơn mức xếp loại của tập thể lãnh đạo, quản lý, tổ chức, cơ quan, đơn vị. Bổ sung, hoàn thiện các hồ sơ kiểm điểm tập thể, cá nhân theo hướng dẫn của Ban Tổ chức Trung ương. Hoàn thành trước ngày 01/4/2026.

Ngay sau kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng phải xây dựng kế hoạch, xác định rõ các giải pháp khắc phục triệt để hạn chế, yếu kém, khuyết điểm của tập thể, cá nhân. Phân công theo dõi, tổ chức kiểm tra, giám sát, đôn đốc việc thực hiện, khắc phục, sửa chữa khuyết điểm, hạn chế. Hoàn thành trước ngày 15/4/2026.

Ban Tổ chức Trung ương phối hợp với Ủy ban Kiểm tra Trung ương thường xuyên theo dõi, nắm tình hình, hướng dẫn, đôn đốc và tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức đảng, đảng viên và tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp. Ủy ban Kiểm tra Trung ương bổ sung nội dung trên vào chương trình các đoàn kiểm tra, giám sát của Bộ Chính trị năm 2026.

Các tỉnh uỷ, thành uỷ, đảng uỷ trực thuộc Trung ương chỉ đạo cụ thể hoá nội dung kiểm điểm, xây dựng bộ tiêu chí đánh giá, xếp loại chất lượng đối với tập thể, cá nhân trong phạm vi tổ chức, cơ quan, đơn vị thuộc quyền quản lý, bảo đảm phù hợp với đặc điểm ngành, lĩnh vực, chức năng, nhiệm vụ theo phân cấp và trên cơ sở kế hoạch, chương trình công tác, nhiệm vụ được giao và làm căn cứ để đánh giá, xếp loại theo quý, cả năm và nhiệm kỳ.

Giao Ban Tổ chức Trung ương nghiên cứu hướng dẫn việc đánh giá định kỳ hằng quý đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp theo Kết luận số 198-KL/TW, ngày 8/10/2025 của Bộ Chính trị (tiêu chí, sử dụng kết quả xếp loại hằng quý để xếp loại năm, số quý hoàn thành xuất sắc để được đánh giá hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ trong năm; quy định về tỷ lệ xếp loại hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ hằng quý...); hằng năm ban hành văn bản hướng dẫn việc kiểm điểm và đánh giá, xếp loại chất lượng đối với tập thể, cá nhân trong hệ thống chính trị, đáp ứng yêu cầu thực tiễn; tổng hợp, thẩm định, báo cáo Bộ Chính trị kết quả kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng đối với tập thể, cá nhân thuộc diện Bộ Chính trị, Ban Bí thư quản lý; ban hành Báo cáo về kết quả kiểm điểm, đánh giá, xếp loại tổ chức đảng, đảng viên, tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp.

5. Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với hoạt động xuất bản

Ngày 17/3/2026, Ban Bí thư ban hành Chỉ thị số 04-CT/TW về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với hoạt động xuất bản trong tình hình mới, trong đó nêu rõ mục tiêu đến năm 2030, xây dựng hệ thống xuất bản tinh gọn, mạnh, chất lượng và

hiện đại hoá; đầu tư, xây dựng và hình thành các tập đoàn xuất bản, truyền thông chủ lực quốc gia, đa nền tảng, đa sản phẩm. Chuyển đổi số sâu rộng, phát triển hệ thống xuất bản đa phương tiện, 100% nhà xuất bản tham gia xuất bản điện tử và ứng dụng chuyển đổi số trong quy trình xuất bản nhằm thúc đẩy mạnh mẽ văn hoá đọc hướng đến xây dựng phong trào toàn dân đọc sách. Phấn đấu đến năm 2045, Việt Nam có hệ thống xuất bản, truyền thông phát triển mạnh, đa dạng, hiện đại, đáp ứng tốt nhu cầu đọc, học, giải trí và hưởng thụ văn hoá tinh thần của Nhân dân trong kỷ nguyên mới. Xuất bản trở thành ngành kinh tế số có năng lực vươn ra toàn cầu, góp phần nâng cao vị thế và ảnh hưởng của Việt Nam trên trường quốc tế.

Để hiện thực hoá các mục tiêu trên, Ban Bí thư đề ra các nhiệm vụ, giải pháp cần triển khai đồng bộ, quyết liệt trong thời gian tới như sau:

Một là, tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, nâng cao hiệu lực quản lý của Nhà nước, bảo đảm sự phối hợp đồng bộ của cả hệ thống chính trị; phát huy vai trò của xuất bản trong xây dựng Đảng, phát triển đất nước và đời sống văn hoá tinh thần của Nhân dân.

Hai là, hoàn thiện hệ thống quy định của Đảng và pháp luật về xuất bản; tháo gỡ điểm nghẽn, khơi thông nguồn lực, ban hành cơ chế, chính sách ưu đãi thúc đẩy ngành xuất bản phát triển. Đẩy mạnh phát triển không gian số, kinh tế số xuất bản; xây dựng cơ chế tài chính hỗ trợ; hoàn thiện pháp luật về bảo vệ bản quyền, nhất là trong môi trường số và ứng dụng trí tuệ nhân tạo; nâng cao nhận thức xã hội về quyền tác giả.

Ba là, xây dựng chiến lược phát triển xuất bản theo hướng chuyên nghiệp, hiện đại, gắn với công nghiệp văn hoá; tăng

cường đầu tư hạ tầng kỹ thuật, phát triển xuất bản điện tử, mô hình xuất bản mới và dữ liệu số; đẩy mạnh hợp tác công tư, bảo đảm vai trò định hướng tư tưởng, văn hoá.

Bốn là, nâng cao chất lượng nội dung xuất bản; phát triển các đề tài có giá trị tư tưởng, khoa học, thẩm mỹ; đẩy mạnh cơ chế đặt hàng tác phẩm có giá trị; hoàn thiện chính sách đãi ngộ, bảo vệ người làm xuất bản; đổi mới quản trị, nâng cao năng lực thích ứng thị trường và hội nhập quốc tế.

Năm là, tăng cường thanh tra, kiểm tra, xử lý nghiêm các vi phạm pháp luật và đạo đức nghề nghiệp trong hoạt động xuất bản; kiên quyết đấu tranh với các hành vi lợi dụng không gian mạng để xuyên tạc, phát tán nội dung độc hại, chống phá Đảng và Nhà nước.

Sáu là, phát triển văn hoá đọc trong xã hội; nâng cao giá trị sách, chất lượng Giải thưởng Sách Quốc gia; xây dựng không gian văn hoá đọc hiện đại; hình thành thói quen, kỹ năng đọc, góp phần xây dựng xã hội học tập.

Bảy là, phát triển hạ tầng số và hệ sinh thái xuất bản số; ứng dụng trí tuệ nhân tạo, đa dạng hoá sản phẩm; cải cách thủ tục hành chính, liên thông dữ liệu; hiện đại hóa hoạt động phát hành, xây dựng thư viện số.

Tám là, mở rộng hợp tác quốc tế; thúc đẩy trao đổi bản quyền, xuất bản song ngữ; đưa sách Việt Nam ra thế giới, tiếp nhận tinh hoa tri thức nhân loại; tham gia chuỗi cung ứng toàn cầu; tổ chức, tham gia các hội chợ sách quốc tế, quảng bá văn hoá Việt Nam.

Chín là, phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao; xây dựng đội ngũ làm xuất bản có bản lĩnh chính trị, trình độ chuyên môn, năng lực quản trị; tăng cường đào tạo, bồi dưỡng toàn diện về nghiệp vụ và đạo đức nghề nghiệp./.

HOẠT ĐỘNG ĐỐI NGOẠI VÀ TIN THẾ GIỚI

1. Một số kết quả chuyến thăm cấp Nhà nước tới Trung Quốc của Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm và Phu nhân

Nhận lời mời của Tổng Bí thư Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Trung Quốc, Chủ tịch nước Cộng hoà nhân dân Trung Hoa Tập Cận Bình, Tổng Bí thư Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam, Chủ tịch nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam Tô Lâm và Phu nhân đã thăm cấp Nhà nước tới Trung Quốc từ ngày 14 - 17/4/2026.



Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm với thành viên chính thức Đoàn Trung Quốc tại Lễ đón (Ảnh: Thông Nhất/TTXVN)

Trong thời gian chuyến thăm, Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm đã có các cuộc hội đàm với Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tập Cận Bình và các cuộc hội kiến với Thủ tướng Quốc Vụ viện Lý Cường, Ủy viên trưởng Ủy ban thường vụ Nhân đại toàn quốc Triệu Lạc Tế, Chủ tịch Chính hiệp toàn quốc Vương Hộ Ninh và có nhiều hoạt động quan trọng khác. Trong các cuộc hội đàm, hội kiến, hai bên đã thông báo cho nhau tình hình của mỗi Đảng, mỗi nước, đi sâu trao đổi ý kiến và đạt được nhiều nhận thức chung quan trọng về quan hệ hai Đảng, hai nước cũng như tình hình quốc tế và khu vực hiện nay. Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm khẳng định Việt Nam luôn coi việc phát triển quan hệ với Trung Quốc là chủ trương nhất quán, lựa chọn chiến lược, ưu tiên hàng đầu trong tổng thể đường lối đối ngoại độc lập, tự chủ, tự

cường, đa phương hoá, đa dạng hoá. Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm đề nghị hai bên tăng cường tin cậy chính trị và phối hợp chiến lược ở tầm cao mới, đẩy mạnh tiếp xúc cấp cao, tiếp tục phát huy vai trò và nâng cao hiệu quả hợp tác toàn diện trên các kênh Đảng, Chính phủ, Quốc hội/Nhân đại, Mặt trận Tổ quốc/Chính hiệp, tăng cường trao đổi lý luận, đào tạo cán bộ; tăng cường hợp tác thực chất giữa các cơ quan trọng yếu, thường xuyên là Ngoại giao, Quốc phòng, Công an, triển khai hiệu quả cơ chế Đối thoại chiến lược 3+3 cấp Bộ trưởng. Hai bên xác lập tầm cao mới cho hợp tác kinh tế - thương mại, đầu tư và du lịch, hiện thực hoá mục tiêu phát triển của mỗi nước, tập trung nguồn lực nâng tầm kết nối hạ tầng chiến lược,...

Hai bên nhất trí tiếp tục giải quyết thoả đáng bất đồng, thúc đẩy hợp tác phù hợp với tầm mức mới của quan hệ Việt - Trung trên cơ sở luật pháp quốc tế; tuân thủ nghiêm túc đồng thuận giữa ASEAN với Trung Quốc trong việc thực hiện Tuyên bố ứng xử của các bên ở Biển Đông (DOC) và thúc đẩy sớm đạt được Bộ Quy tắc ứng xử ở Biển Đông (COC) thực chất, hiệu quả, phù hợp với luật pháp quốc tế và Công ước Liên hợp quốc về Luật Biển (UNCLOS) năm 1982.

Hai bên đã ra Tuyên bố chung giữa nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam và nước Cộng hoà nhân dân Trung Hoa về việc tiếp tục làm sâu sắc quan hệ Đối tác hợp tác Chiến lược toàn diện, thúc đẩy xây dựng Cộng đồng chia sẻ tương lai Việt Nam - Trung Quốc có ý nghĩa chiến lược ở mức độ cao hơn trong thời kỳ mới; ký nhiều văn kiện hợp tác trên các lĩnh vực kênh Đảng, công an, tư pháp, kinh tế, khoa học công nghệ, chuỗi cung ứng, hải quan, dân sinh và địa phương.

Chuyến thăm cấp Nhà nước của Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm tới Trung Quốc đã thành công tốt đẹp, đóng góp tích cực cho phát huy truyền thống hữu nghị Việt - Trung, đẩy nhanh xây

dựng Cộng đồng chia sẻ tương lai Việt Nam - Trung Quốc có ý nghĩa chiến lược, thúc đẩy hoà bình, ổn định và phát triển, phồn vinh của khu vực và thế giới.

2. Thủ tướng Lê Minh Hưng tham dự Hội nghị Thượng đỉnh trực tuyến Cộng đồng phát thải ròng bằng 0 châu Á mở rộng về tự chủ năng lượng

Ngày 15/4/2026, nhận lời mời của Thủ tướng Nhật Bản Takaichi Sanae, Thủ tướng Chính phủ Lê Minh Hưng đã tham dự Hội nghị Thượng đỉnh trực tuyến Cộng đồng phát thải ròng bằng 0 châu Á (AZEC) mở rộng về tự chủ năng lượng.

Hội nghị có sự tham dự của các nhà lãnh đạo, gồm Nhật Bản, Úc, Brunei, Campuchia, Indonesia, Malaysia, Philippines, Singapore, Thái Lan và Việt Nam, cùng các nước khách mời: Hàn Quốc, Bangladesh, Ấn Độ, Sri Lanka, Đông Timor và Lãnh đạo Ngân hàng phát triển Châu Á (ADB), Tổ chức Năng lượng quốc tế (IEA).

Phát biểu khai mạc Hội nghị, Thủ tướng Nhật Bản Takaichi Sanae nhấn mạnh Hội nghị được tổ chức nhằm ứng phó với sự đứt gãy chuỗi cung ứng năng lượng và bảo đảm an ninh năng lượng của các nước châu Á. Thủ tướng Takaichi Sanae công bố Nhật Bản quyết định dành gói tài chính 10 tỷ USD để hỗ trợ đa dạng hoá nguồn cung năng lượng cho các nước châu Á, đồng thời đề xuất nâng cấp sáng kiến AZEC lên AZEC 2.0 nhằm đảm bảo an ninh năng lượng và gia tăng tính tự cường của các nền kinh tế châu Á.



Thủ tướng Lê Minh Hưng tham dự Hội nghị Thượng đỉnh trực tuyến Cộng đồng phát thải ròng bằng 0 châu Á mở rộng về tự chủ năng lượng.

Phát biểu tại Hội nghị, Thủ tướng Chính phủ Lê Minh Hưng nhận định cuộc khủng hoảng năng lượng hiện nay phản ánh những mất cân đối mang tính cấu trúc và sự gia tăng cạnh tranh chiến lược giữa các quốc gia; cho rằng giải pháp căn cơ là tăng cường tin cậy chiến lược, thúc đẩy hợp tác, đối thoại và giải quyết tranh chấp thông qua các biện pháp hoà bình trên cơ sở luật pháp quốc tế.

Khẳng định Việt Nam đang nỗ lực hướng tới mục tiêu phát thải ròng bằng 0 vào năm 2050, Thủ tướng Chính phủ Lê Minh Hưng đề xuất 03 định hướng hợp tác quan trọng: (1) Tăng cường hợp tác và phối hợp chính sách nhằm đa dạng hoá nguồn cung năng lượng, thuận lợi hoá thương mại và duy trì ổn định chuỗi cung ứng; (2) Nâng cao tự chủ chiến lược và năng lực chống chịu thông qua phát triển hạ tầng năng lượng, tăng cường dự trữ chiến lược và chuyển giao công nghệ; (3) Đẩy nhanh triển khai hiệu quả các dự án hợp tác trong khuôn khổ AZEC.

Thủ tướng Chính phủ Lê Minh Hưng bày tỏ ủng hộ sáng kiến nâng cấp AZEC lên AZEC 2.0 và khẳng định Việt Nam cam kết phối hợp chặt chẽ cùng Nhật Bản và các đối tác để triển khai hiệu quả các sáng kiến của AZEC.

Lãnh đạo các nước và tổ chức quốc tế hoan nghênh sáng kiến của Nhật Bản, bày tỏ lo ngại sự đứt gãy chuỗi cung ứng, nhấn mạnh tầm quan trọng của việc đảm bảo các tuyến lưu thông hàng hoá và ủng hộ sáng kiến AZEC 2.0, mong muốn tăng cường hợp tác để đảm bảo an ninh năng lượng.

3. Một số kết quả chủ yếu chuyến thăm chính thức Cộng hoà Italy và tham dự Đại hội đồng lần thứ 152, Liên minh Nghị viện thế giới (IPU-152) tại Istanbul, Thổ Nhĩ Kỳ của Chủ tịch Quốc hội Trần Thanh Mẫn và Phu nhân (từ ngày 11 - 17/4/2026)

Về chuyến thăm chính thức Cộng hoà Italia của Chủ tịch Quốc hội Trần Thanh Mẫn và Phu nhân

Trong khuôn khổ chuyến thăm chính thức Cộng hoà Italia, Chủ tịch Quốc hội Trần Thanh Mẫn đã có các cuộc tiếp, hội kiến, hội đàm với các lãnh đạo Italia, Đảng Tái lập Cộng sản Italia và gặp, tiếp, làm việc với một số đối tác, tổ chức, đơn vị:



Chủ tịch Quốc hội Trần Thanh Mẫn và Phu nhân kết thúc tốt đẹp chuyến thăm Italy, Thổ Nhĩ Kỳ

Tại các cuộc hội kiến, hội đàm với Tổng thống Italia Sergio Mattarella, Chủ tịch Hạ viện Italia Lorenzo Fontana và tiếp Phó Chủ tịch Thượng viện Italia Licia Ronzulli, Chủ tịch Quốc hội Trần Thanh Mẫn đề nghị hai cơ quan lập pháp tiếp tục củng cố tin cậy chính trị thông qua việc đẩy mạnh trao đổi đoàn các cấp, nhất là cấp lãnh đạo Quốc hội, các Ủy ban và Nhóm Nghị sĩ hữu nghị. Hai bên cần tăng cường chia sẻ kinh nghiệm lập pháp và giám sát để hoàn thiện khuôn khổ pháp lý, đồng thời phát huy vai trò của Quốc hội trong việc đôn đốc, triển khai các thoả thuận song phương và cam kết cấp cao. Chủ tịch Quốc hội cũng đề nghị Italia tiếp tục quan tâm, tạo hành lang pháp lý thuận lợi cho cộng đồng người Việt Nam sinh sống, học tập và làm việc tại Italia.

Tại cuộc gặp Tổng Bí thư Đảng Tái lập Cộng sản Italia Maurizio Acerbo, Chủ tịch Quốc hội Trần Thanh Mẫn khẳng định Đảng Cộng sản Việt Nam coi trọng hợp tác với Đảng Tái lập Cộng sản Italia. Chủ tịch Quốc hội đề nghị hai Đảng tăng cường hiểu biết và chia sẻ, đưa quan hệ ngày càng đi vào chiều sâu, thực chất; phát huy vai trò của hai Đảng trong tăng cường quan hệ hữu nghị và hợp tác nhiều mặt giữa hai nước; thúc đẩy giao lưu nhân dân, hợp tác

trong các lĩnh vực văn hoá, nghệ thuật, giáo dục đào tạo, du lịch, hợp tác giữa các địa phương hai nước.

Chủ tịch Quốc hội Trần Thanh Mẫn đã có các cuộc hội kiến Giáo hoàng Leo XIV và Thủ tướng Tòa thánh Vatican, Hồng y Pietro Parolin. Tại các cuộc hội kiến, Chủ tịch Quốc hội Trần Thanh Mẫn khẳng định Đảng và Nhà nước Việt Nam luôn tạo mọi điều kiện để đồng bào Công giáo Việt Nam được sống tốt đời, đẹp đạo, thực hiện tốt đường hướng “đồng hành cùng dân tộc, gắn bó với non sông”, đồng thời chia sẻ trong cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khoá XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031, nhiều chức sắc, tu sĩ, tín đồ Công giáo tiếp tục được tín nhiệm bầu trúng cử. Bên cạnh đó, Quốc hội Việt Nam không ngừng hoàn thiện hệ thống pháp luật, tạo điều kiện thuận lợi cho các tôn giáo, trong đó có Công giáo hoạt động và phát triển theo quy định của Hiến pháp và pháp luật.

Về chuyến thăm và tham dự Đại hội đồng IPU-152 và một số hoạt động song phương tại Thổ Nhĩ Kỳ của Chủ tịch Quốc hội Trần Thanh Mẫn và Phu nhân

Phát biểu tại Phiên thảo luận chung của Đại hội đồng IPU-152 với chủ đề “Nuôi dưỡng hy vọng, bảo đảm hoà bình và bảo vệ công lý cho các thế hệ tương lai”, Chủ tịch Quốc hội Trần Thanh Mẫn khẳng định chủ đề của Đại hội đồng IPU năm nay thể hiện một thông điệp vừa mang tính thời sự vừa cấp thiết khi thế giới đang chứng kiến những bất ổn, xung đột gia tăng do cạnh tranh địa chính trị, coi thường luật pháp quốc tế, sử dụng vũ lực, huỷ hoại các cơ sở hạ tầng thiết yếu, gây ra nhiều đau thương, mất mát cho hàng triệu người.

Chủ tịch Quốc hội nhấn mạnh, với những thành tựu của hơn 40 năm Đổi mới, Việt Nam đang nỗ lực, quyết tâm tự tin, tự cường bước vào giai đoạn phát triển mới, với mục tiêu trở thành nước đang phát triển có công nghiệp hiện đại, thu nhập trung bình cao vào năm 2030 và nước phát triển, thu nhập cao vào năm 2045. Việt

Nam cũng đang thực hiện mô hình tăng trưởng mới, lấy khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số làm động lực, đồng thời bảo đảm công bằng xã hội, bảo vệ môi trường bền vững để người dân có thể thụ hưởng tốt hơn các thành quả phát triển. Việt Nam đang và sẽ tiếp tục cùng các bạn bè, đối tác tham gia tích cực, chủ động, có trách nhiệm vào việc giải quyết các vấn đề chung của khu vực và quốc tế.

Chủ tịch Quốc hội đề nghị IPU và các Nghị viện thành viên cần tiếp tục đẩy mạnh hơn nữa, chung tay thúc đẩy hợp tác và đoàn kết quốc tế, củng cố tinh thần thượng tôn pháp luật và hỗ trợ các sáng kiến quốc gia vì hoà bình và phát triển. Chủ tịch Quốc hội đề xuất tăng cường ngoại giao nghị viện, đẩy mạnh đối thoại, xây dựng lòng tin và tình hữu nghị giữa các dân tộc; ngăn ngừa và giải quyết các nguyên nhân gốc rễ của xung đột; tôn trọng các nguyên tắc cơ bản của luật pháp quốc tế và Hiến chương Liên hợp quốc.

Bên lề IPU-152, Chủ tịch Quốc hội Trần Thanh Mẫn đã gặp lãnh đạo một số quốc gia: Tổng thống Thổ Nhĩ Kỳ Tayyip Erdogan, Chủ tịch Quốc hội Gruzia Shalva Papuashvili, Chủ tịch Quốc hội Côte d'Ivoire Patrick Achi, Chủ tịch Hạ viện Kazakhstan Yerlan Koshanov,...

4. Một số kết quả nổi bật trong chuyến thăm chính thức tới Lào và Campuchia của đồng chí Trần Cẩm Tú, Ủy viên Bộ Chính trị, Thường trực Ban Bí thư

Từ ngày 09 - 10/4/2026, đồng chí Trần Cẩm Tú, Ủy viên Bộ Chính trị, Thường trực Ban Bí thư đã có chuyến thăm chính thức tới Lào và Vương quốc Campuchia. Đây là chuyến thăm nước ngoài đầu tiên của đồng chí trên cương vị Thường trực Ban Bí thư và diễn ra ngay sau Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIV, bầu cử Quốc hội khoá XVI và Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031 và càng có ý nghĩa khi diễn ra vào dịp nhân dân Lào và Campuchia chuẩn bị đón Tết cổ truyền Bun Pi-may của Lào và Chol Chhnam Thmey của Campuchia.

Lãnh đạo các cấp và Nhân dân hai nước đã dành cho đồng chí Thường trực Ban Bí thư Trần Cẩm Tú cùng Đoàn đại biểu cấp cao của Đảng, Nhà nước Việt Nam nghi lễ đón tiếp trọng thể, những tình cảm hết sức tốt đẹp và nồng thắm. Chuyến thăm đã thành công tốt đẹp và mang nhiều ý nghĩa.



Lễ đón đồng chí Thường trực Ban Bí thư Trần Cẩm Tú và Đoàn đại biểu cấp cao Việt Nam tại sân bay quốc tế Techo, Phnom Penh

Thứ nhất, chuyến thăm Lào và Campuchia đầu tiên này của đồng chí Trần Cẩm Tú tiếp nối ngay sau chuyến thăm cấp Nhà nước đầu tiên của Tổng Bí thư Tô Lâm tới Lào và Campuchia sau thành công của Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIV thể hiện sự coi trọng đặc biệt của Đảng, Nhà nước và Nhân dân Việt Nam đối với quan hệ truyền thống gần bó đặc biệt, có ý nghĩa chiến lược của quan hệ giữa Việt Nam và từng nước. Trong các cuộc hội đàm, hội kiến, lãnh đạo cấp cao Lào và Campuchia đều chia sẻ ý nghĩa sâu sắc này.

Thứ hai, trong chuyến thăm, đồng chí Trần Cẩm Tú đã cùng các nhà lãnh đạo Lào và Campuchia trao đổi tình hình mỗi nước để cập nhật thông tin, tăng cường hiểu biết lẫn nhau. Các đồng chí lãnh đạo Lào và Campuchia đều đánh giá cao thành tựu mọi mặt của nhiệm kỳ Đại hội Đảng lần thứ XIII cũng như việc Việt Nam tổ chức thành công bầu cử Quốc hội, kiện toàn bộ máy lãnh đạo, nhiệt liệt chúc mừng Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm, Chủ tịch Quốc hội Trần Thanh Mẫn, các đồng chí lãnh đạo Đảng, Nhà nước Việt Nam và tin tưởng dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam,

đứng đầu là đồng chí Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm, Việt Nam sẽ tiếp tục giành nhiều thành tựu mới.

Thứ ba, chuyến thăm đã góp phần tiếp tục tăng cường tin cậy chính trị, yếu tố mấu chốt và chiến lược của quan hệ. Về kết quả thời gian qua, lãnh đạo hai nước đều đánh giá quan hệ hợp tác phát triển tích cực, toàn diện, quan hệ kinh tế - thương mại - đầu tư có nhiều khởi sắc, ngày càng xứng tầm với quan hệ chính trị; hợp tác an ninh - quốc phòng, kết nối cơ sở hạ tầng, kết nối giao thông, giáo dục - đào tạo, giao lưu nhân dân ngày càng hiệu quả. Nhân chuyến thăm, lãnh đạo hai nước đã trao đổi về phương hướng và biện pháp cụ thể để thực hiện hiệu quả các thỏa thuận chung cấp cao, trong đó có những vấn đề lớn và mới như phối hợp để ứng phó với những tác động từ khủng hoảng ở Trung Đông, trong đó có lĩnh vực năng lượng, điện.

Thứ tư, nhân dịp này, đồng chí Trần Cẩm Tú đã có các cuộc gặp với cộng đồng người Việt, cộng đồng doanh nghiệp ở hai nước, lắng nghe tâm tư, nguyện vọng và có cuộc gặp rất ý nghĩa với cựu học sinh Campuchia từng học ở Việt Nam. Các cuộc gặp đã góp phần thắt chặt thêm tình cảm giữa Việt Nam và hai nước.

5. Việt Nam - Slovakia: Bước tiến mới trong quan hệ Đối tác Chiến lược

Nhận lời mời của Thủ tướng Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam Lê Minh Hưng, từ ngày 12 - 14/4/2026, Thủ tướng nước Cộng hòa Slovakia Robert Fico thăm chính thức Việt Nam.

Trong thời gian thăm chính thức Việt Nam, Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm tiếp Thủ tướng Slovakia Robert Fico; cùng Thủ tướng tham dự chương trình Hoà nhạc hữu nghị Việt Nam - Slovakia. Thủ tướng Lê Minh Hưng đón, hội đàm với Thủ tướng Slovakia Robert Fico; hai nước trao 6 văn kiện hợp tác. Nhân dịp

này, hai Thủ tướng đã gặp gỡ báo chí hai nước; thông báo ra Tuyên bố chung về việc nâng cấp quan hệ Việt Nam - Slovakia lên Đối tác Chiến lược; dự, phát biểu tại Diễn đàn doanh nghiệp Slovakia - Việt Nam.

Tại các buổi tiếp, hội đàm, lãnh đạo Việt Nam nhấn mạnh đây là chuyến thăm của vị lãnh đạo nước ngoài đầu tiên tới Việt Nam ngay sau khi Quốc hội Việt Nam bầu các chức danh lãnh đạo cấp cao của Nhà nước, Chính phủ và Quốc hội. Chuyến thăm là minh chứng cho tình cảm chân thành và sự coi trọng mà Chính phủ và nhân dân Slovakia dành cho mối quan hệ hữu nghị truyền thống giữa hai nước; một dấu mốc đặc biệt, đưa quan hệ Việt Nam - Slovakia bước vào giai đoạn phát triển mới, ổn định và thực chất hơn. Lãnh đạo Việt Nam bày tỏ sự hài lòng khi hai nước chính thức nâng cấp quan hệ lên tầm “Đối tác Chiến lược”, thể hiện mức độ tin cậy chính trị cao giữa hai nước.

Thủ tướng Robert Fico chia sẻ cá nhân ông có tình cảm rất đặc biệt với đất nước và con người Việt Nam, luôn trân trọng dân tộc Việt Nam anh hùng trong đấu tranh giải phóng dân tộc và một Việt Nam rất năng động trong phát triển kinh tế - xã hội và hội nhập quốc tế, nhất là chính sách đối ngoại đúng đắn của Việt Nam trong bối cảnh tình hình thế giới diễn biến hết sức phức tạp hiện nay.

Hai bên nhất trí sẽ phối hợp chặt chẽ để triển khai ngay các thoả thuận đạt được, đặc biệt trong các lĩnh vực mang tính đột phá như kinh tế - thương mại, khoa học - kỹ thuật, quốc phòng - an ninh, công nghiệp, năng lượng tái tạo, du lịch, nông nghiệp công nghệ cao và trí tuệ nhân tạo (AI).

Hai bên cũng trao đổi về các vấn đề khu vực và quốc tế cùng quan tâm; nhấn mạnh về tầm quan trọng của việc tuân thủ luật pháp quốc tế, tôn trọng Hiến chương Liên hợp quốc và nguyên tắc cơ bản của quan hệ quốc tế; thúc đẩy giải quyết các tranh chấp bằng biện pháp hoà bình

trên cơ sở đối thoại, hợp tác và tôn trọng lẫn nhau; qua đó góp phần duy trì môi trường hoà bình, ổn định, tạo điều kiện thuận lợi cho sự phát triển bền vững và thịnh vượng của các quốc gia,...

6. Một số sự kiện thế giới đáng chú ý

Việt Nam ủng hộ Cuba và Hoa Kỳ đối thoại để giải quyết khác biệt trong quan hệ song phương: Về đề nghị cho biết quan điểm của Việt Nam về việc Cuba và Hoa Kỳ đối thoại, người phát ngôn Bộ Ngoại giao Việt Nam cho biết: Việt Nam quan tâm theo dõi tình hình và tin tưởng Cuba sẽ khắc phục và vượt qua những khó khăn thách thức hiện nay.

Việt Nam khẳng định tình đoàn kết hữu nghị truyền thống với nhân dân Cuba anh em và nhất quán ủng hộ các nghị quyết của Đại hội đồng Liên hợp quốc yêu cầu dỡ bỏ bao vây cấm vận đơn phương chống Cuba. Việt Nam hoan nghênh và ủng hộ việc Cuba và Hoa Kỳ tiến hành đối thoại để tìm giải pháp cho những khác biệt trong quan hệ song phương trên cơ sở tôn trọng độc lập, chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ và các nguyên tắc cơ bản của luật pháp quốc tế. Việt Nam mong muốn hai bên sớm đạt được tiếng nói chung để đi tới cải thiện và bình thường hoá quan hệ vì lợi ích của nhân dân hai nước, vì hoà bình, hợp tác, ổn định và phát triển khu vực và trên thế giới.

Việt Nam hoan nghênh thoả thuận ngừng bắn giữa Hoa Kỳ và Iran: Trước việc ngày 07/4/2026, Hoa Kỳ và Iran đã đạt được thoả thuận ngừng bắn tạm thời, ngày 08/4/2026, người phát ngôn Bộ Ngoại giao Việt Nam Phạm Thu Hằng nêu rõ: “Việt Nam hoan nghênh thoả thuận ngừng bắn vừa đạt được ngày 07/4/2026 giữa Hoa Kỳ và Iran, bước tiến quan trọng nhằm giảm căng thẳng, tiến tới khôi phục hoà bình, ổn định, an ninh, an toàn ở khu vực Trung Đông.

Việt Nam kêu gọi các bên tiếp tục kiềm chế, hành động trách nhiệm, không làm phức tạp tình hình; tôn trọng độc lập, chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ của các quốc gia; bảo đảm an ninh, an toàn cho dân

thường, các cơ sở hạ tầng dân sự cũng như an toàn và tự do giao thông hàng hải ở khu vực; tích cực đối thoại tìm kiếm giải pháp hoà bình bền vững cho các bất đồng trên cơ sở các nguyên tắc cơ bản của luật pháp quốc tế, Hiến chương Liên hợp quốc, vì lợi ích của các bên, vì hoà bình, ổn định, hợp tác và phát triển ở khu vực và trên thế giới”.

Ký kết Thỏa thuận tô nhượng Dự án đường sắt Lào - Việt Nam: Ngày 31/3/2026, tại thủ đô Viêng Chăn, Chính phủ Lào và Công ty TNHH Đường sắt Lào - Việt Nam đã chính thức ký kết Thỏa thuận tô nhượng về thiết kế, xây dựng, huy động vốn, vận hành và bảo trì Dự án đường sắt Lào - Việt Nam, đoạn từ thị xã Thakhek (tỉnh Khammuon, Trung Lào) đến cửa khẩu Mụ Gia (tỉnh Quảng Bình, Việt Nam). Đây là một trong ba đoạn quan trọng cấu thành tuyến đường sắt Lào - Việt Nam trong tương lai, đánh dấu bước khởi đầu có ý nghĩa chiến lược trong tiến trình hiện thực hoá dự án kết nối hạ tầng trọng điểm giữa hai quốc gia.

Dự án đường sắt Lào - Việt Nam không chỉ góp phần quan trọng trong việc chuyển đổi Lào từ quốc gia không có biển thành quốc gia kết nối (land-linked), mà còn mở ra hành lang vận tải chiến lược ra biển thông qua Cảng Vũng Áng của Việt Nam, đồng thời kết nối với tuyến đường sắt Lào - Trung, hướng tới mạng lưới liên thông khu vực và liên lục địa. Việc ký kết thỏa thuận tô nhượng lần này không chỉ mang ý nghĩa về mặt kinh tế - hạ tầng, mà còn có giá trị chính trị và chiến lược sâu sắc. Đây là minh chứng sinh động cho sự tin cậy và hợp tác hiệu quả giữa hai Đảng, hai Nhà nước, góp phần củng cố và phát triển mối quan hệ hữu nghị vĩ đại, đoàn kết đặc biệt và hợp tác toàn diện Việt Nam - Lào trong giai đoạn mới. Tuyến đường sắt trong tương lai được kỳ vọng sẽ trở thành biểu tượng của liên kết phát triển, tạo động lực mới cho tăng trưởng, nâng cao vị thế của Lào, đồng thời thúc đẩy kết nối khu vực ngày càng sâu rộng và bền vững./.

MỘT SỐ KẾT QUẢ VỀ CÔNG TÁC Củng cố, xây dựng tổ chức cơ sở Đảng, nâng cao chất lượng đội ngũ đảng viên Đảng bộ tỉnh Cà Mau

Ngày 16/6/2022, Ban Chấp hành Trung ương Đảng ban hành Nghị quyết số 21-NQ/TW về tăng cường củng cố, xây dựng tổ chức cơ sở đảng và nâng cao chất lượng đội ngũ đảng viên trong giai đoạn mới (Nghị quyết số 21-NQ/TW). Qua gần 4 năm thực hiện, Đảng bộ tỉnh đạt nhiều kết quả tích cực, song bên cạnh cũng còn một số hạn chế. Trên cơ sở đó, các cấp uỷ, tổ chức đảng xác định nhiệm vụ, giải pháp tập trung thực hiện trong thời gian tới nhằm xây dựng tổ chức cơ sở đảng (TCCSĐ), đội ngũ đảng viên tỉnh nhà ngày càng trong sạch, vững mạnh.

Đảng bộ tỉnh có 68 đảng bộ cấp trên trực tiếp cơ sở trực thuộc Tỉnh uỷ (09 phường, 55 xã, Đảng bộ Các cơ quan Đảng tỉnh, Đảng bộ Uỷ ban nhân dân tỉnh, Đảng bộ Quân sự tỉnh, Đảng bộ Công an tỉnh); 1.271 TCCSĐ (169 đảng bộ và 1.102 chi bộ); 22 đảng bộ bộ phận; 1.030 chi bộ trực thuộc đảng uỷ cơ sở, đảng uỷ bộ phận; 1.393 chi bộ ấp, khóm và 82.258 đảng viên.

1. Một số kết quả đạt được

Về cụ thể hoá, triển khai, quán triệt, thực hiện

Hầu hết cấp uỷ, cán bộ, đảng viên, người đứng đầu các cơ quan, tổ chức trong hệ thống chính trị nhận thức được mục đích, yêu cầu, sự cần thiết của việc tăng cường củng cố, xây dựng TCCSĐ, nâng cao chất lượng đội ngũ đảng viên và trách nhiệm của tổ chức, cá nhân trong thực hiện.

Thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW, Tỉnh uỷ Bạc Liêu (cũ) ban hành Chương trình số 41-CTr/TU, ngày 02/11/2022,

Tỉnh uỷ Cà Mau (cũ) ban hành Chương trình số 34-CTr/TU, ngày 17/11/2022 để thực hiện. Sau hợp nhất tỉnh, Tỉnh uỷ Cà Mau ban hành Nghị quyết số 08-NQ/TU, ngày 29/12/2025 về nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng, chất lượng đội ngũ đảng viên giai đoạn 2026 - 2030; Đề án số 01-ĐA/TU, ngày 30/10/2025 về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với hoạt động của chi bộ ấp, khóm...

Thống nhất mục tiêu tổng quát, nâng cao trình độ, năng lực cấp uỷ cơ sở, bí thư chi bộ; triển khai thực hiện hiệu quả việc sử dụng ứng dụng Sổ tay đảng viên điện tử tại chi bộ, nhất là chi bộ ấp, khóm. Tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức và hành động của các cấp uỷ, tổ chức đảng, đảng viên trong việc nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của TCCSĐ, chất lượng đội ngũ đảng viên, góp phần xây dựng, chỉnh đốn Đảng, hệ thống chính trị ở cơ sở vững mạnh. Mục tiêu cụ thể trong giai đoạn 2026 - 2030, kết nạp đảng viên mới hàng năm đạt từ 3 - 4% trở lên tổng số đảng viên; 100% đảng viên đủ điều kiện sử dụng ứng dụng Sổ tay đảng viên điện tử. Thực hiện bí thư chi bộ đồng thời là trưởng ấp, khóm; trường hợp không đủ điều kiện thì thực hiện bí thư chi bộ đồng thời là trưởng ban công tác Mặt trận ấp, khóm. Bí thư cấp uỷ cơ sở đồng thời là thủ trưởng cơ quan, tổ chức; bí thư chi bộ đồng thời là trưởng đơn vị trực thuộc cơ quan, tổ chức. Phấn đấu đến năm 2030 có 100% bí thư chi bộ ấp, khóm có trình độ đại học, trung cấp lý luận chính trị; biết sử dụng công nghệ thông tin trong công việc; đến năm 2030, số cán bộ có trình độ chuyên môn khoa học, công nghệ trong cấp uỷ cơ sở đạt tối thiểu 5% trở lên. Hàng năm có trên 90% chi bộ đạt số kỳ sinh hoạt loại khá trở lên; trên 90% TCCSĐ, đảng viên được xếp

loại hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên. Cấp uỷ, tổ chức trong hệ thống chính trị cụ thể hoá thực hiện.

Một số kết quả cụ thể

Về TCCSĐ và chi bộ: Được sắp xếp lại theo hướng tinh gọn đầu mối, giảm tầng nấc trung gian, phù hợp hơn về mô hình tổ chức và đáp ứng tốt hơn yêu cầu thực tiễn. Đổi mới nội dung, phương thức, nâng cao hiệu lực, hiệu quả lãnh đạo của cấp uỷ, chi bộ, chất lượng sinh hoạt đảng. Thực hiện nghiêm quy định về trách nhiệm của người đứng đầu cấp uỷ, chi bộ trong công tác tiếp, đối thoại trực tiếp với công dân và việc phân công cấp uỷ viên định kỳ dự sinh hoạt chi bộ ấp, khóm. Nhân rộng mô hình “Chi bộ 4 tốt”, “Đảng bộ cơ sở 4 tốt”...

Trong đó, sắp xếp tổ chức đảng trong các cơ quan Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội đồng bộ với cơ cấu tổ chức bộ máy hành chính, giảm chồng chéo về chức năng, nhiệm vụ; tăng cường phân cấp, phân quyền; chuẩn hoá, phát huy vai trò của cấp uỷ trong đảng bộ các cơ quan; bảo đảm sự lãnh đạo trực tiếp, toàn diện của Đảng đối với hoạt động chuyên môn. Sắp xếp tổ chức đảng trong doanh nghiệp nhà nước gắn với quá trình cổ phần hoá, tái cơ cấu doanh nghiệp, phù hợp với cơ cấu sở hữu, mô hình quản trị doanh nghiệp, bảo đảm vai trò lãnh đạo của Đảng trong doanh nghiệp, nâng cao hiệu quả sản xuất, kinh doanh. Tăng cường củng cố, phát triển tổ chức đảng trong khu vực kinh tế tư nhân. Thực hiện chuyển giao tổ chức đảng trong doanh nghiệp về trực thuộc cấp uỷ xã, phường nơi doanh nghiệp đặt trụ sở chính.

Mô hình tổ chức đảng sau khi được sắp xếp, kiện toàn đã từng bước khắc phục tình trạng chồng chéo, phân tán, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả lãnh đạo của Đảng. Quy mô TCCSĐ được điều chỉnh hợp lý hơn theo địa bàn, lĩnh vực và tính chất hoạt động, tạo điều kiện thuận lợi để thực hiện tốt vai trò hạt nhân chính trị ở cơ sở. Chất lượng TCCSĐ, chi bộ nâng lên, bước đầu đã gắn với chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin trong công việc. Quy chế làm việc của cấp uỷ, chi bộ được sửa đổi, bổ sung kịp thời, đảm bảo quy định, hướng dẫn của Trung ương, chức năng, nhiệm vụ của từng loại hình TCCSĐ.

Về nâng cao chất lượng đội ngũ đảng viên

Công tác nâng cao chất lượng đội ngũ đảng viên thực hiện toàn diện trên các mặt. Tăng cường vai trò của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội trong công tác tạo nguồn kết nạp đảng viên. Đổi mới nội dung, chương trình bồi dưỡng đối tượng kết nạp Đảng thiết thực, hiệu quả, phù hợp từng đối tượng; tập trung vấn đề cơ bản về Đảng, tiêu chuẩn, nhiệm vụ, quyền của đảng viên; chú trọng giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống, ý thức tổ chức kỷ luật, nhấn mạnh việc xác định đúng đắn động cơ vào Đảng. Phương pháp bồi dưỡng theo hướng tăng cường trao đổi, thảo luận, liên hệ thực tiễn, phát huy tính chủ động, tích cực của người học; ứng dụng công nghệ thông tin trong tổ chức các lớp học.

Qua gần 4 năm thực hiện, đội ngũ đảng viên có sự chuyển biến tích cực, tăng về số lượng, chất lượng. Hầu hết có bản lĩnh chính trị vững vàng, phẩm chất đạo đức tốt, tinh thần trách nhiệm trong công việc, tích cực vận động gia đình, người thân chấp hành tốt chủ trương, đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

Tính đến 17/4/2026, Đảng bộ tỉnh có 82.258 đảng viên, chiếm 3,15% dân số tỉnh, tăng 3.815 đảng viên so với 31/12/2022; kết nạp đảng viên mới hằng năm 3 - 4% tổng số.

+ Về trình độ: Giáo dục phổ thông: THPT 71.457, chiếm tỷ lệ 83,22% (tăng 5.255 so với 31/12/2022); THCS 9.562, chiếm 15,27% (giảm 1.440); tiểu học 1.239, chiếm 1,51%. Chuyên môn nghiệp vụ: Đại học trở lên 48.500, chiếm 58,96% (tăng 2.470 so với 31/12/2022), trong đó, 107 tiến sĩ, 3.704 thạc sĩ (tăng 43 tiến sĩ, 816 thạc sĩ); cao đẳng 4.065, chiếm 4,94% (giảm 1.285); trung cấp 6.684, chiếm 8,13% (giảm 1.717); công nhân kỹ thuật, nhân viên nghiệp vụ, sơ cấp 2.101, chiếm 2,55% (giảm 64). Lý luận chính trị: Cao cấp, cử nhân 7.522, chiếm 20,81% (tăng 4,03% so với 31/12/2022); trung cấp 21.053, chiếm 58,24% (giảm 5,46%); sơ cấp 36.150, chiếm 26,49% (giảm 3,95%).

+ Về cơ cấu: Nữ 27.965, chiếm 34% (tăng 2.784 đảng viên và tăng 1,33 lần so với 31/12/2022). Người dân tộc thiểu số 2.118, chiếm 2,57% (tăng 69 đảng viên và tăng 1,55 lần). Người theo tôn giáo 700, chiếm 0,85% (tăng 1,29 lần). Đoàn viên TNCS Hồ Chí Minh 9.626, chiếm 11,7% (tăng 4,8 lần). Nghề nghiệp: Đang làm việc, công tác 70.672, chiếm 85,92% (tăng 3.277 đảng viên). Nghỉ hưu, nghỉ công tác 11.586, chiếm 11,08% (tăng 538 đảng viên). Tuổi đời: Trung bình 46; từ 18 - 30 tuổi 6.961, chiếm 8,46%; 31 - 35 tuổi 9.459, chiếm 11,5%; 36 - 40 tuổi 13.918, chiếm 16,92%; 41 - 45 tuổi 15.354, chiếm tỷ lệ 18,67%; 46 - 50 tuổi 11.721, chiếm 14,25%; 51 - 55 tuổi 7.105, chiếm 8,64%; 56 - 60 tuổi 5.820, chiếm 7,08%; trên 60 tuổi 11.920, chiếm 14,49%.

Mô hình tổ chức đảng được kiện toàn, sắp xếp phù hợp, tinh gọn hơn. Năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của TCCSĐ

nâng lên; có nhiều đổi mới, nâng cao được chất lượng, hiệu quả trong xây dựng, tổ chức thực hiện nghị quyết, chương trình, kế hoạch công tác và phù hợp thực tiễn; nhiều mô hình, điển hình tiên tiến về lãnh đạo phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm an ninh - quốc phòng và xây dựng hệ thống chính trị được thực hiện, nhân rộng.

Công tác giáo dục chính trị tư tưởng đảng viên chuyển biến, việc đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hoá” đạt nhiều kết quả tích cực, góp phần xây dựng, rèn luyện đội ngũ cán bộ, đảng viên có bản lĩnh chính trị vững vàng, đạo đức cách mạng trong sáng. Đa số đảng viên gương mẫu thực hiện chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; có tinh thần trách nhiệm, khắc phục khó khăn, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Trình độ đảng viên mới kết nạp và đội ngũ đảng viên nâng lên, số có trình độ đại học trở lên tăng nhanh, chiếm tỷ lệ lớn trong tổng số đảng viên. Cơ cấu độ tuổi cơ bản phù hợp, trẻ hơn về tuổi đời; đa dạng hơn về thành phần, đảng viên là đoàn viên TNCS Hồ Chí Minh, nữ, người dân tộc thiểu số, người theo tôn giáo tăng lên... Công tác quản lý đảng viên ngày càng chặt chẽ, khoa học hơn.

2. Một số hạn chế và nguyên nhân

Nhận thức của một số cấp uỷ, một bộ phận cán bộ, đảng viên về vai trò, vị trí, yêu cầu cấp bách phải nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của TCCSĐ, nâng cao bản lĩnh chính trị, chất lượng đội ngũ đảng viên chưa sâu sắc, toàn diện. Chưa quan tâm đúng mức công tác giáo dục chính

trị tư tưởng, bồi dưỡng lý tưởng cách mạng, rèn luyện đạo đức, lối sống cho cán bộ, đảng viên. Một số nơi chậm đổi mới phương thức lãnh đạo của cấp uỷ, chi bộ. Trong sinh hoạt đảng chưa đảm bảo tốt 3 tính chất cốt lõi là tính lãnh đạo, tính giáo dục và tính chiến đấu.

Phát triển đảng viên ở một vài nơi còn chạy theo thành tích, chưa quan tâm đúng mức về động cơ vào Đảng, việc giáo dục, bồi dưỡng lý tưởng cách mạng và rèn luyện thử thách đối với quần chúng phấn đấu vào Đảng. Số đảng viên là công nhân, lao động trực tiếp trong các doanh nghiệp còn thấp; số lượng đảng viên là công nhân lao động, người dân tộc thiểu số, đoàn viên TNCS Hồ Chí Minh, học sinh, sinh viên chưa tương xứng với nguồn tiềm năng hiện có. Công tác đánh giá, xếp loại chất lượng TCCSĐ, đảng viên ở một số nơi còn chạy theo thành tích, kết quả chưa phản ánh đúng thực chất.

Nhìn chung, Nghị quyết số 21-NQ/TW được các cấp uỷ, tổ chức đảng cụ thể hoá, triển khai thực hiện nghiêm túc. Các tổ chức trong hệ thống chính trị, cán bộ, đảng viên nhận thức sâu sắc hơn về vị trí, vai trò, chức năng, nhiệm vụ và yêu cầu củng cố, xây dựng, nâng cao chất lượng TCCSĐ, đội ngũ đảng viên, đề ra được nhiệm vụ, giải pháp cụ thể để thực hiện. Chất lượng TCCSĐ và đội ngũ đảng viên nâng lên, cơ bản đáp ứng tốt yêu cầu nhiệm vụ được giao./.

***Phòng Tổ chức đảng, đảng viên,
Ban Tổ chức Tỉnh uỷ Cà Mau***

PHÁT HUY HỆ THỐNG CHÍNH TRỊ CƠ SỞ BẢO VỆ NỀN TẢNG TƯ TƯỞNG CỦA ĐẢNG

Hệ thống chính trị cơ sở có vai trò rất quan trọng, là nơi gần dân nhất, thường xuyên tiếp xúc với Nhân dân, tuyên truyền, vận động và tổ chức thực hiện đường lối, chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Theo đó, để bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch phải thông qua vai trò, chức năng của hệ thống chính trị cơ sở.



Ở nước ta, thực hiện mô hình chính quyền 3 cấp, hệ thống chính trị được củng cố kiện toàn từ Trung ương đến cơ sở (xã, phường, đặc khu). Thông qua hệ thống chính trị cấp cơ sở mà ý Đảng - lòng Dân được thống nhất, tạo nên mối quan hệ gắn bó máu thịt như cá với nước, làm cho đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước bám rễ vào đời sống Nhân dân.

Những năm qua, tình hình thế giới và khu vực có nhiều diễn biến rất phức tạp, khó lường; sự chống phá của các thế lực thù địch, tổ chức phản động ngày càng tinh vi hơn. Chúng lợi dụng những địa bàn cơ sở, nhất là những vùng xa trung tâm chính trị, kinh tế, văn hoá - xã hội, có điều kiện kinh tế khó khăn, trình độ dân trí còn thấp, Nhân dân thiếu thông tin chính thống... để ra sức thực hiện âm mưu chống phá. Điều này đòi hỏi hệ thống chính trị cơ sở phải nhạy bén, thường xuyên nắm bắt dư luận xã hội, sâu sát với Nhân dân, để kịp thời tuyên truyền, định hướng những thông tin đúng đắn, nội dung tích cực, tránh để các thế lực thù địch lợi dụng Nhân dân để tạo điểm nóng về tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, nhằm chống phá Đảng, Nhà nước, chế độ.

Hệ thống chính trị cơ sở là “tai, mắt” của Đảng. Công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch phải xuất phát từ mỗi cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên và quần chúng Nhân dân, bắt đầu từ cơ sở. Phải thống nhất từ quan điểm, chủ trương chỉ đạo; đổi mới nội dung, phương pháp, đa dạng hoá hình thức tuyên truyền, vận động; tăng cường lực lượng, nhất là phát huy vai trò của hệ thống chính trị cơ sở; gắn kết chặt chẽ giữa “xây” và “chống”, “xây” là cơ bản, “chống” phải quyết liệt, hiệu quả.

Bối cảnh quốc tế và trong nước đã, đang và sẽ tiếp tục có nhiều chuyển biến, tác động đa chiều, khó lường, ảnh

hưởng đến sự phát triển kinh tế - xã hội, an ninh - quốc phòng, đối ngoại... Từ đó, đặt ra yêu cầu tất yếu, khách quan là cần có phương hướng, giải pháp sát thực, khả thi, nhằm nâng cao hơn nữa hiệu quả công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng tại cơ sở. Cụ thể:

Một là, tiếp tục kiên quyết, kiên trì thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu của Nghị quyết số 35-NQ/TW, ngày 22/10/2018, của Bộ Chính trị về tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới. Đồng thời, nhận thức rõ đây là nhiệm vụ chính trị vừa cấp bách, vừa thường xuyên, lâu dài, không chỉ là công việc của cấp uỷ, tổ chức đảng, mà là nhiệm vụ của cả hệ thống chính trị cơ sở, là trách nhiệm của mọi cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên và Nhân dân.

Hai là, căn cứ vào tình hình thực tiễn của địa phương để xây dựng kế hoạch bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng; huy động lực lượng một cách hợp lý, tránh rập khuôn, máy móc theo các địa phương khác. Mạnh dạn xây dựng các mô hình sáng tạo, hiệu quả, để làm tiền đề nhân rộng các điển hình tiên tiến, tiêu biểu.

Ba là, gắn việc thực hiện nhiệm vụ bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch với thực hiện nhiệm vụ xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị, xây dựng đời sống văn hoá ở cơ sở.

Bốn là, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên trong việc bảo vệ nền tảng tư

tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch. Mỗi đảng bộ, chi bộ cần đưa nhiệm vụ này vào nghị quyết để thực hiện thường xuyên. Thường xuyên đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện nhiệm vụ bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch.

Năm là, đổi mới nội dung, phương thức bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng theo hướng thiết thực, hiệu quả. Theo đó, nội dung cần hướng vào việc thực hiện những nhiệm vụ chính trị cụ thể của địa phương, nhất là chăm lo các lĩnh vực phát triển kinh tế, giáo dục, y tế, giảm nghèo, dân tộc, tôn giáo; ứng dụng công nghệ thông tin, nền tảng số trong công tác tuyên truyền; chủ động ứng phó các tác động tiêu cực trên không gian mạng.

Sáu là, phát huy vai trò, trách nhiệm nêu gương của đội ngũ cán bộ chủ chốt trong việc bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, gắn với phát huy vai trò của Nhân dân, dựa vào Nhân dân để tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch. Đây là một trong những giải pháp quan trọng, đòi hỏi hệ thống chính trị cơ sở phải sâu sát thực tiễn địa phương để nắm tình hình chính trị, tư tưởng của Nhân dân. Từ đó, phát huy vai trò của Nhân dân trong việc cung cấp thông tin về các hoạt động chống phá của các thế lực thù địch, để cấp uỷ, chính quyền có giải pháp xử lý kịp thời./.

Chí Công

HỌC VÀ LÀM THEO BÁC ĐỂ VỮNG BƯỚC TRONG KỶ NGUYÊN MỚI

Hàng năm, vào ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh, mỗi người Việt Nam lại bồi hồi tưởng nhớ và tri ân vị lãnh tụ thiên tài, người thầy vĩ đại của cách mạng Việt Nam, Người đã dành trọn đời mình cho độc lập, tự do của dân tộc. Cuộc đời và sự nghiệp của Người không chỉ là bản anh hùng ca vĩ đại mà còn là nguồn sáng soi đường cho sự nghiệp cách mạng hôm nay và mai sau.



Các chiến sĩ Điện Biên mừng sinh nhật Bác (19/5/1954) - Ảnh tư liệu

Sinh ra trong cảnh nước mất nhà tan, người thanh niên yêu nước Nguyễn Tất Thành (Hồ Chí Minh) sớm mang trong mình lòng yêu nước sâu sắc, Người luôn canh cánh tìm con đường để cứu dân, cứu nước. Năm 1911, Người ra đi tìm đường cứu nước, trải qua nhiều châu lục, làm nhiều nghề, tiếp xúc với nhiều nền văn hoá để tìm ra con đường giải phóng dân tộc. Từ việc tiếp thu chủ nghĩa Mác - Lênin, Bác đã xác định con đường cách mạng vô sản là hướng đi đúng đắn cho Việt Nam. Ngày 3/2/1930, dưới sự chủ trì của lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc (Hồ Chí Minh) đã sáng lập Đảng Cộng sản Việt Nam, đặt nền móng cho sự lãnh đạo đúng đắn của cách mạng Việt Nam. Dưới sự dẫn dắt của Người, cách mạng Việt Nam đã giành nhiều thắng lợi to lớn, tiêu biểu là Cách mạng Tháng Tám năm 1945, đưa dân tộc ta từ thân phận thuộc địa trở thành một quốc gia độc lập, tự do. Theo con đường Bác Hồ đã vạch ra, Đảng ta đã lãnh đạo cách mạng Việt Nam đi từ thắng lợi này đến thắng lợi khác mà đỉnh cao là chiến dịch Hồ Chí Minh lịch sử, giải phóng hoàn toàn

miền Nam, thống nhất đất nước. Suốt cuộc đời mình, Bác luôn tận tụy vì nước, vì dân, lãnh đạo Nhân dân vượt qua muôn vàn khó khăn để xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Không chỉ là một nhà lãnh đạo kiệt xuất, Bác Hồ còn là tấm gương đạo đức sáng ngời. Suốt cuộc đời, Người luôn sống giản dị, liêm khiết, tận tụy vì dân, vì nước. Từ cuộc đời và sự nghiệp của Bác, nhiều bài học quý báu được đúc kết, trong đó nổi bật là lòng yêu nước gắn liền với ý chí kiên cường; tinh thần tự học, cầu tiến không ngừng và đặc biệt là tư tưởng “lấy dân làm gốc” - đặt lợi ích của Nhân dân lên trên hết.

Tư tưởng “lấy dân làm gốc” của Bác không chỉ có giá trị trong lịch sử mà còn mang ý nghĩa thời đại sâu sắc. Điều này tiếp tục được khẳng định trong các văn kiện Đại hội, đặc biệt Văn kiện Đại hội XIV của Đảng một lần nữa khẳng định nhất quán quan điểm “dân là gốc” - tư tưởng xuyên suốt trong toàn bộ văn kiện. Đây không chỉ là sự kế thừa tư tưởng Hồ Chí Minh mà còn là nguyên tắc nền tảng trong xây dựng và vận hành hệ thống chính trị, từ đó tạo nên sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc - một trong những yếu tố quyết định mọi thắng lợi của cách mạng Việt Nam.

Trong bối cảnh hiện nay, khi đất nước bước vào giai đoạn phát triển mới với nhiều cơ hội và thách thức đan xen, những bài học từ Bác càng trở nên thiết thực và cấp bách. Đặc biệt, trong quá trình cải cách hành chính, tinh gọn bộ máy và xây dựng chính quyền địa phương hai cấp, việc sắp xếp tổ chức không chỉ nhằm giảm sự chồng chéo mà quan trọng hơn là nâng cao chất lượng phục vụ Nhân dân. Mỗi cán bộ cần noi gương Bác về sự gần dân, hiểu dân, hết lòng hết sức phụng sự Tổ quốc, phục vụ Nhân dân.

Trong thời đại của cuộc Cách mạng công nghiệp 4.0 và hội nhập quốc tế, khi trí tuệ nhân tạo, dữ liệu lớn và công nghệ số phát triển mạnh mẽ, tri thức trở thành yếu tố then chốt quyết

định năng lực cạnh tranh quốc gia. Bài học về tinh thần tự học của Bác càng trở nên ý nghĩa hơn bao giờ hết, mỗi người càng cần chủ động trau dồi kiến thức, nâng cao kỹ năng, sẵn sàng thích ứng với những thay đổi nhanh chóng của thời đại, bắt kịp xu thế toàn cầu.

Việc noi gương tinh thần dám nghĩ, dám làm, dám đổi mới của Bác Hồ là nền tảng cốt lõi để xây dựng đội ngũ cán bộ bản lĩnh, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung. Đây là động lực thúc đẩy hội nhập quốc tế sâu rộng, tận dụng cơ hội từ cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 và nâng cao vị thế, uy tín của Việt Nam trên trường quốc tế.

Lòng yêu nước trong thời đại mới cũng cần được thể hiện bằng những hành động cụ thể, thiết thực. Đó không chỉ là ý chí bảo vệ chủ quyền quốc gia mà còn là tinh thần học tập nghiêm túc, lao động sáng tạo, ý thức trách nhiệm với cộng đồng và khát vọng vươn lên. Yêu nước hôm nay là góp phần xây dựng một đất nước giàu mạnh, phồn vinh, văn minh, hạnh phúc bằng chính năng lực và trí tuệ của mình.

Đồng thời, việc phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, thúc đẩy tinh thần học tập suốt đời, làm chủ khoa học - công nghệ chính là con đường tất yếu để Việt Nam phát triển nhanh và bền vững. Đây không chỉ là yêu cầu khách quan mà còn là sự tiếp nối tư tưởng của Bác trong bối cảnh mới.

Noi gương Bác, mỗi người Việt Nam hôm nay cần không ngừng nỗ lực hoàn thiện bản thân, sống có lý tưởng, có trách nhiệm và biết cống hiến. Đó chính là cách thiết thực nhất để tiếp nối sự nghiệp cách mạng để đưa đất nước vững bước trong kỷ nguyên mới - kỷ nguyên của hội nhập, đổi mới và phát triển bền vững.

Trạng Nguyên

CHÍNH PHỦ QUY ĐỊNH CHI TIẾT MỘT SỐ ĐIỀU CỦA LUẬT NHÀ Ở VỀ PHÁT TRIỂN VÀ QUẢN LÝ NHÀ Ở XÃ HỘI

Nghị định số 136/2026/NĐ-CP, ngày 07/4/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 100/2024/NĐ-CP, ngày 26/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Nhà ở về phát triển và quản lý nhà ở xã hội đã được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 261/2025/NĐ-CP và Nghị định số 54/2026/NĐ-CP (gọi tắt là Nghị định số 100/2024/NĐ-CP sửa đổi).

Nghị định số 136/2026/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung về điều kiện thu nhập được mua nhà ở xã hội theo hướng tăng mức trần thu nhập từ 5 - 10 triệu đồng tùy đối tượng so với quy định trước đây. Cụ thể, trường hợp người đứng đơn là người độc thân, thu nhập bình quân hằng tháng thực nhận (theo bảng lương, tiền công được xác nhận) không quá 25 triệu đồng (tăng 5 triệu đồng so với quy định cũ). Với người độc thân đang nuôi con dưới tuổi thành niên, mức thu nhập tối đa được nâng lên 35 triệu đồng/tháng (tăng 5 triệu đồng so với quy định cũ)...

Nghị định quy định cụ thể các giấy tờ chứng minh điều kiện về thu nhập của người lao động để được hưởng chính sách hỗ trợ về nhà ở xã hội đã được cơ quan có thẩm quyền xác nhận theo quy định trước ngày Nghị định này có hiệu lực thi hành thì tiếp tục được sử dụng và có giá trị trong thời hạn 12 tháng, kể từ ngày được xác nhận...

Nghị định nêu trên cũng quy định cụ thể nội dung những điều khoản thay đổi đối với các đối tượng trong các ngành, lĩnh vực,... khi mua nhà ở xã hội.

Nghị định có hiệu lực thi hành từ ngày 07/4/2026./.

QUY ĐỊNH NGUYÊN TẮC, TIÊU CHÍ, ĐỊNH MỨC PHÂN BỐ NGÂN SÁCH THỰC HIỆN MỘT SỐ CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA

Ngày 15/4/2026, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 16/2026/QĐ-TTg quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ ngân sách Trung ương và tỷ lệ vốn đối ứng ngân sách của địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026 - 2030, với một số nội dung cụ thể như sau:

Về phạm vi điều chỉnh: Quyết định này quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ ngân sách Trung ương và tỷ lệ vốn đối ứng ngân sách của địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026 - 2030 (sau đây gọi tắt là Chương trình); áp dụng cho các năm ngân sách giai đoạn 2026 - 2030.

Về đối tượng áp dụng: (1) Bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, các cơ quan khác ở Trung ương (sau đây gọi tắt là bộ, cơ quan Trung ương); các tỉnh, thành phố (sau đây gọi tắt là địa phương) và các đơn vị sử dụng vốn ngân sách nhà nước để thực hiện Chương trình; (2) Cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia hoặc có liên quan đến lập, phê duyệt, tổ chức thực hiện kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm, dự toán ngân sách nhà nước hằng năm của Chương trình.

Về nguyên tắc phân bổ: (1) Đầu tư có trọng tâm, trọng điểm, hiệu quả, bền vững; tập trung ưu tiên phân bổ ngân sách Trung ương ở mức cao nhất cho các xã, thôn đặc biệt khó khăn, vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, an toàn khu, biên giới và hải đảo nhằm tạo chuyển biến rõ nét trong phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững; (2) Bảo đảm quản lý thống nhất về mục tiêu, cơ chế, chính sách, tiêu chí và định mức phân bổ; (3) Căn cứ dự toán ngân sách nhà nước năm 2026 đã được Quốc hội thông qua, ngân sách Trung ương hỗ trợ ngân sách địa phương thực hiện Chương trình theo nguyên tắc sau: a) Ngân sách Trung ương chỉ hỗ trợ các địa phương nhận bổ sung cân đối từ ngân sách Trung ương, ưu tiên các địa phương nhận bổ sung cân đối từ 70% trở lên; b) Các địa phương tự cân đối ngân sách có trách nhiệm bố trí nguồn vốn ngân sách địa phương để thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ của Chương trình trên địa bàn; (4) Phân bổ ngân sách Trung ương cho bộ, cơ quan Trung ương, địa phương thực hiện Chương trình hằng năm phải căn cứ trên khả năng cân đối ngân sách và kết quả đánh giá tình hình thực hiện, sử dụng, giải ngân ngân sách Trung ương, địa phương trong giai đoạn 2021 - 2025 hoặc các năm trước liền kề.

Thủ tướng Chính phủ giao Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố căn cứ điều kiện thực tế, nghiên cứu, xây dựng nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ ngân sách nhà nước thực hiện Chương trình giai đoạn 2026 - 2030 trình Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định. Hiện nay, cơ quan chuyên môn đang nghiên cứu, tham mưu thực hiện quy trình xây dựng Nghị quyết theo quy định./.

Văn phòng Điều phối nông thôn mới